TIẾNG VIỆT

Điện thoại di động GPRS

Sách hướng dẫn sử dụng
Kiểu máy : B2000

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng điện thoại
Hãy giữ lại sách hướng dẫn sử dụng này để tham khảo về sau.

Chúc mừng bạn đã sở hữu chiếc điện thoại di động B2000 nhỏ gọn và hiện đại, được thiếc kế để hoạt động với công nghệ thông tin di động kỹ thuật số mới nhất.

Hướng dẫn sử dụng này bao gồm thông tin quan trọng về sử dụng và vận hành của điện thoại. Vui lòng đọc tất cả các thông tin một cách cẩn thận để sử dung tối ưu và tránh hư hỏng và sử dụng không dụng. Bất kỳ sự thay đổi hoặc hiệu chỉnh nào không được chấp thuận một cách rõ ràng trong hướng dẫn sử dụng này có thể vô hiệu hóa chế độ bảo hành của bạn.

Đọc tất cả các hướng dẫn đơn giản này. Không tuân theo các quy định này có thể gây nguy hiểm hoặc không được phép. Thông tin chi tiết hơn được cung cấp trong sách hướng dẫn này.

Tiếp xúc với năng lượng sóng radio

Tiếp xúc với sóng radio và thông tin Tỷ lệ hấp thụ riêng (SAR)

Kiểu điện thoại B2000 này được thiết kế tuân theo yêu cầu an toàn thực tế khi hoạt động trong môi trường sóng vô tuyến. Yêu cầu này được dựa trên các nghiên cứu khoa học bao gồm các giới hạn an toàn được thiết kế để đảm bảo tính an toàn cho tất cả mọi người bất kể tuổi tác và sức khoẻ.

- Các nguyên tắc tiếp xúc với sóng radio sử dụng đơn vị đo gọi là tỷ lệ hấp thụ riêng, hay còn gọi là SAR. Các kiểm tra về SAR được thực hiện sử dụng phương pháp tiêu chuẩn hóa với điện thoại truyền tín hiệu ở mức công suất cao nhất được cho phép. trong tất cả các dải tần được sử dụng.
- Có thể có sự khác biệt giữa các mức SAR của các kiểu điện thoại LG khác nhau, nhưng tất cả chúng đều được thiết kế để thỏa mãn các nguyên tắc thích hợp đối với sóng radio.
- Giới hạn SAR được khuyến nghị bởi Ủy ban quốc tế và Bảo Vệ Phóng Xạ Không Ion Hoá (ICNIRP), là 2W/kg tính trung bình trên mười (10) gam mô.
- Giá trị SAR cao nhất của kiểu điện thoại này được thử nghiệm bởi DASY4 đối với việc sử dụng nghe trực tiếp bằng tai là 1,10 W/kg (10g).
- Thông tin dữ liệu SAR cho những người sinh sống ở các nước/các vùng đã thông qua giới hạn SAR được khuyến nghị bởi Viện Kỹ Thuật và Điện Tử (IEEE), là 1,6 W/kg được tính trung bình trên một (1) gam mô

Bảo dưỡng và chăm sóc sản phẩm

Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ nạp điện và các phụ kiện được chấp thuận cho riêng loại điện thoại này. Việc sử dụng bất cứ loại nào khác có thể làm mất hiệu lực của phiếu bảo hành áp dụng cho điện thoại, và có thể gây nguy hiểm.

- Không được tháo rời điện thoại. (Hãy mang điện thoại đến phòng bảo hành của công ty khi cần sửa chữa).
- Để điện thoại tránh xa các thiết bị điện tử như TV, radio, hoặc máy PC.
- Để máy điện thoại xa các nguồn phát nhiệt như lò sưởi hoặc bếp lửa.
- Không làm rơi điện thoại.
- Không để điện thoại trong môi trường rung cơ học hoặc chấn động.
- Lớp vỏ điện thoại có thể bị hư hỏng nếu bị bao bọc bởi giấy hoặc chất bọc bằng nhựa vinyl.
- Dùng vải khô để lau chùi vỏ ngoài điện thoại. (Không dùng chất dung môi như benzen, chất pha loãng, hoặc cồn).
- Không để điện thoại trong môi trường nhiều khói hoặc bụi
- Không để điện thoại gần thẻ tín dụng hoặc các loại vé xe; vì máy có thể gây ảnh hưởng đến thông tin trên lớp từ tính.
- Không cạo màn hình bằng vật nhọn; vì chúng có thể gây hư hỏng cho điện thoại.
- Không để điện thoại trong chất lỏng hoặc môi trường ẩm.
- Sử dụng cẩn thận các phụ kiện như tai nghe. Không chạm vào ăng-ten nếu không cần thiết.

Sử dụng điện thoại hiệu quả

Để có được hiệu quả tối ưu với mức tiêu thụ pin tối thiểu, xin vui lòng:

- Giữ điện thoại khi bạn nói chuyện với một số máy khác. Trong khi nói trực tiếp vào micrô, hướng anten theo hướng lên phía trên và qua vai bạn. Nếu anten có thể kéo dài và thu gọn lại được, nên kéo dài anten khi gọi.
- Không giữ anten khi đang sử dụng điện thoại. Nếu bạn giữ anten, có thể ảnh hưởng tới chất lượng cuộc gọi, và cũng có thể làm cho điện thoại hoạt động ở mức năng lượng cao hơn cần thiết và làm giảm thời gian chờ và gọi.
- Nếu điện thoại di động của bạn hỗ trợ hồng ngoại, không hướng tia hồng ngoại vào mắt người khác.

Các thiết bị điện tử

Tất cả điện thoại di động có thể bị nhiễu làm ảnh hưởng tới hoạt động của các thiết bị khác.

- Không sử dụng điện thoại di động của bạn gần các thiết bị y tế nếu không được phép. Tránh đặt điện thoại của bạn gần tim, tức là túi ngực của bạn.
- Một số thiết bị trợ thính có thể bị gây nhiễu bởi điện thoại di động.
- những can nhiễu nhỏ có thể ảnh hưởng tới tivi, radio, máy tính v.v…

An toàn giao thông

Kiểm tra luật và qui định về sử dụng điện thoại di động ở những vùng mà bạn lái xe.

- Không cầm điện thoại khi lái xe
- Sử dụng bộ rảnh tay (handssfree), nếu có.
- Rời khỏi đường và đỗ xe lại trước khi thực hiện hoặc trả lời một cuộc gọi nếu điều kiện lái xe yêu cầu như vậy.
- Năng lượng RF có thể ảnh hưởng tới một số hệ thống điện tử trong xe của bạn như là dàn âm thanh, thiết bị an toàn.
- Khi xe bạn được trang bị túi khí, không đặt cạnh các thiết bị không dây cầm tay hay cố định. Nó có thể gây ra chấn thương nguy hiểm chết người do hoạt động không đúng.

Khu vực phá nổ

Không sử dụng điện thoại nơi có bắn phá bằng thuốc nổ. Tôn trọng các giới hạn, và tuân theo các qui định hoặc nguyên tắc

Môi trường có khả năng dễ nổ.

- Không sử dụng điện thoại tại các điểm tiếp nhiên liệu. Không sử dụng gần nhiên liệu hoặc cơ sở hóa chất.
- Không vận chuyển hoặc chứa khí, chất lỏng dễ cháy, hoặc chất nổ trong khoang xe có điện thoại và các thiết bị phụ trợ của bạn.

Trên máy bay

Các thiết bị thoại di động có thể nhiễu trong máy bay

- Tắt điện thoại di động của bạn trước khi lên máy bay.
- Không sử dụng điện thoại trên mặt đất nếu không được phép.

Trẻ em

Để điện thoại ở một nơi an toàn ngoài tầm với của trẻ em. Điện thoại bao gồm các phần nhỏ nếu bị rời ra có thể gây nguy cơ ngạt thở

Cuộc gọi khẩn

Cuộc gọi khẩn cấp có thể không thực hiện được cho tất cả các mạng di động. Do vậy, bạn đừng bao giờ chỉ dựa vào điện thoại di động của bạn để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp. Kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ địa phương của bạn.

Thông Tin Và Chăm Sóc Pin

- Bạn không cần phải xả pin hoàn toàn trước khi sạc lại. Khác với những hệ thống pin khác, chất lượng của hệ thống pin không ảnh hưởng đến bộ nhớ điện thoại.
- Chỉ sử dụng pin và bộ sạc của LG. Bộ sạc của LG được thiết kế để tối ưu hóa tuổi thọ của pin.
- Không được tháo rời hoặc làm đoản mạch pin.
- Giữ phần tiếp xúc kim loại của pin luôn sạch sẽ.

- Hãy thay pin mới khi pin cũ không còn sử dụng được nữa. Pin có thể được sạc lại hàng trăm lần cho đến khi nó cần thay thế.
- Hãy sạc lại pin nếu không sử dụng trong thời gian dài để đạt được hiệu quả tối đa.
- Không phơi trực tiếp bộ sạc dưới ánh mặt trời hoặc sử dụng trong môi trường có độ ẩm cao như phòng tắm chẳng hạn.
- Không để pin ở nơi nóng hoặc lạnh vì có thể làm giảm hiệu suất của pin.

Mục lục

Tổng quan

Các bộ phận của điện thoại 11
- Mặt trước 11
- Mặt sau 12

Mô tả bàn phím 13
- Mô tả bàn phím 13
- Các phím ký tự 14

Thông tin hiển thị

Thông tin hiển thị 15
- Các biểu tượng trên màn hình 15

Bắt đầu sử dụng

Cách lắp đặt 16
- Lắp đặt thẻ SIM 16
- Tháo thẻ SIM 16
- Lắp Pin 16
- Sạc Pin 17
- Ngắt kết nối với bộ sạc 18

Cách gọi và trả lời cuộc gọi 19
- Cách gọi 19
- Cuộc gọi quốc tế 19
- Cách thực hiện cuộc gọi bằng Danh bạ 19

Các chức năng bổ sung

Menu trong khi gọi 20
- Khi có cuộc gọi 20
- Cuộc gọi nhiều người hay Cuộc gọi hội nghị 21

Mã truy nhập 23
- Mã PIN (4 đến 8 chữ số) 23
- Mã PIN2 (4 đến 8 chữ số) 23
- Mã PUK (4 đến 8 chữ số) 23
- Mã PUK2 (4 đến 8 chữ số) 23
- Mã bảo vệ (4 đến 8 chữ số) 23

Cách truy nhập Menu

Sơ đồ Menu 24

Tin nhắn [Menu 1] 26

- Soạn tin SMS [Menu 1-1] 26
- Soạn tin MMS [Menu 1-2] 27
- Hộp thư đến [Menu 1-3] 30
- Hộp thư đi [Menu 1-4] 31
- Bản thảo [Menu 1-5] 32
- Nghe thư thoại [Menu 1-6] 33
- Dịch vụ thông tin [Menu 1-7] 33
- Câu mẫu [Menu 1-8] 34
- Cài đặt [Menu 1-9] 35

Nhật ký cuộc gọi [Menu 2] 38

- Cuộc gọi bị nhỡ [Menu 2-1] 38
- Cuộc gọi đã nhận [Menu 2-2] 38
- Số đã gọi [Menu 2-3] 38
- Xóa [Menu 2-4] 38
- Cước cuộc gọi [Menu 2-5] 38
- Thông tin GPRS [Menu 2-6] 39

Cấu hình [Menu 3] 40

- Kích hoạt [Menu 3-x-1] 40
- Cài đặt riêng [Menu 3-x-2] 40
- Đổi tên [Menu 3-x-3] 41

Cài đặt [Menu 4] 42

- Ngày & Giờ [Menu 4-1] 42
- Cài đặt Đ.thoại [Menu 4-2] 42
- Cài đặt cuộc gọi [Menu 4-3] 43
- Cài đặt bảo vệ [Menu 4-4] 46
- Cài đặt mạng [Menu 4-5] 48
- Cài đặt GPRS [Menu 4-6] 48
- Về cài đặt mặc định [Menu 4-7] 48

Sổ tay [Menu 5] 49

- Báo thức [Menu 5-1] 49
- Lịch làm việc [Menu 5-2] 49
- Danh bạ [Menu 5-3] 50

Đài FM [Menu 6] 55
• Nghe đài [Menu 6-1] 55
• Kênh [Menu 6-2] 56

Công cụ [Menu 7] 57
• Ưa thích [Menu 7-1] 57
• Trò chơi [Menu 7-2] 57
• Máy tính [Menu 7-3] 57
• Thư mục riêng [Menu 7-4] 58
• Đổi đơn vị đo [Menu 7-5] 58
• Giờ quốc tế [Menu 7-6] 59
• Ghi âm [Menu 7-7] 59
• Tình trạng bộ nhớ [Menu 7-8] 59

Internet [Menu 8] 60
• Trang chủ [Menu 8-1] 60
• Chỉ mục [Menu 8-2] 60
• Cấu hình [Menu 8-3] 60
• Truy nhập URL [Menu 8-4] 62
• Cài đặt b.nhớ đệm [Menu 8-5] 62
• Cài đặt cookie [Menu 8-6] 62
• Chứng nhận bảo mật [Menu 8-7] 63
• Về cấu hình mặc định [Menu 8-8] 63
• Phiên bản trình duyệt [Menu 8-9] 63

Menu trực tuyến 64

Java [Menu 9] 65
• Ứng dụng [Menu 9-1] 65
• Tải về [Menu 9-2] 65
• Cấu hình [Menu 9-3] 65

Các phụ kiện 66

Thông số kỹ thuật 67

Mặt trước

Tai nghe
Lỗ cắm tai nghe
Phím chế độ
Phím tắt radio
Phím chọn trái
Phím gửi
Phím hiển thị danh bạ
Phím sao
Màn hình hiển thị
Phím tin nhắn
Phím chọn phải
Phím Bật tắt Điện thoại/Kết thúc
Phím xóa/hủy
Các phím số
Phím Thăng
Micro
FM RADIO
CALL
END
PWR

Mặt sau

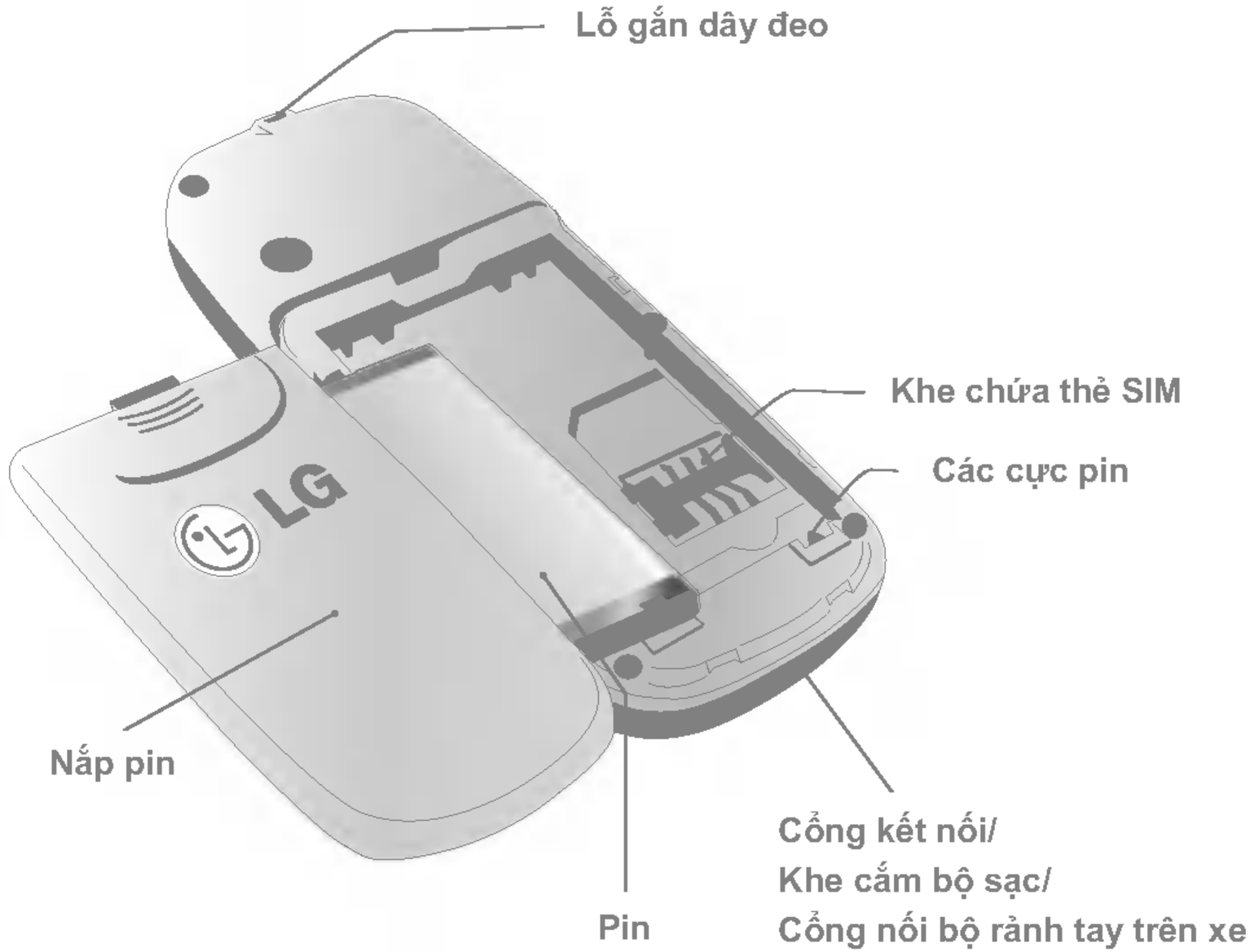
Lỗ gắn dây đeo
Khe chứa thẻ SIM
Các cực pin
LG
Nắp pin
Pin
Cổng kết nối/
Khe cắm bộ sạc/
Cổng nối bộ rảnh tay trên xe

Bảng sau mô tả các phím điện thoại

Mô tả bàn phím

	Phím chọn trái/Phím chọn phải Mỗi phím thực hiện chức năng được hiển thị trên màn hình phía trên phím đó.
	Các phím điều hướng Sử dụng để cuộn qua các menu và dịch chuyển con trỏ. Bạn cũng có thể sử dụng những phím này để truy cập nhanh vào các chức năng sau. • Phím điều hướng lên ( ): Phím tắt tới Menu ưa thích. • Phím điều hướng xuống ( ): Phím tắt tới Sổ điện thoại. • Phím điều hướng trái ( ): Phím tắt tới Đài FM. • Phím điều hướng phải ( ): Phím tắt tới hộp thư đến.

	Phím gửi Bạn có thể gọi hoặc trả lời một cuộc gọi. Nếu bạn nhấn phím này mà không nhập số điện thoại vào, điện thoại sẽ hiển thị danh sách các số điện thoại đã gọi, đã nhận và bị nhỡ gần đây nhất.
	Các phím số Các phím này chủ yếu được sử dụng để gọi điện khi ở chế độ chờ và nhập số hoặc ký tự trong chế độ chỉnh sửa khi nhấn và giữ các phím này • Phím để gọi đến hộp thư thoại của bạn . • Phím để thực hiện cuộc gọi quốc tế . • Phím để quay số nhanh. tới .
	Phím BẬT TẮT ĐIỆN THOẠI/ KẾT THÚC Dùng để kết thúc hoặc từ chối một cuộc gọi. Phím này cũng được sử dụng làm Phím Bật/Tắt điện thoại bằng cách nhấn và giữ phím này trong vài giây.

	Bạn có thể Xóa các ký tự, trở về menu trước đó. Ngoài ra, bạn có thể xem danh sách ghi nhớ thoại khi nhấn phím này ở chế độ chờ. Nếu nhấn và giữ phím này, bạn có thể ghi âm. Nhấn lâu phím này ở chế độ chờ sẽ khởi động ghi âm.

Các phím ký tự

Mỗi phím có thể được dùng cho nhiều biểu tượng. Bên dưới là bảng mô tả các phím.

	.,/?!-:'"1
	ABC2ÄÀÁÂÃÅÆÇabcäàáâãåæç
	DEF3ËÈÉÊdefëèéê
	GHI4ÏÌÍÎ˝ghiïìíî©
	JKL5jkl
	MNO6ÑÖØÒÓÔÕŒmnoñöøòóôõœ
	PQRS7ßÍpqrsßß
	TUV8ÜÙÚÛtuvüùúû
	WXYZ9wxyz
	[dấu cách] 0

Màn hình sẽ hiển thị một vài biểu tượng. Bên dưới là bảng mô tả các biểu tượng.

Các biểu tượng trên màn hình

	Cho biết cường độ tín hiệu của mạng di động
	Cuộc gọi đã được kết nối
	Bạn có thể sử dụng dịch vụ GPRS
	Cho biết bạn đang sử dụng dịch vụ chuyển mạng.
	Chuông báo thức đã được đặt và đang bật.
	Cho bạn biết tình trạng pin.
	Bạn đã nhận được một tin nhắn văn bản.
	Bạn đã nhận được một tin nhắn thoại.
	Bạn đã nhận được một tin nhắn mở rộng.
	Bạn có thể xem lịch làm việc.
	Tất cả các tín hiệu tiếng được tắt.

	Menu Thông thường trong cấu hình.
	Menu Tiếng to trong cấu hình.
	Menu Im lặng trong cấu hình
	Menu Tai nghe trong cấu hình.
	Menu Xe hơi trong cấu hình.
	Bạn có thể chuyển hướng một cuộc gọi.

1. Lắp thẻ SIM

Xác định khe lắp thẻ SIM ở mặt sau điện thoại để lắp thẻ SIM

1. Tháo Pin ra nếu có.

2. Trượt thẻ SIM vào khe, phía dưới khung giữ bạc, đặt mặt có mạch điện màu vàng úp xuống và góc vát nằm bên trái.

2. Tháo thẻ SIM

Thực hiện theo các bước sau để tháo thẻ SIM

1. Tháo pin ra nếu có.

2. Lấy thẻ SIM ra khỏi khe chứa

Lưu ý

- Việc tháo pin ra khi điện thoại đang bật sẽ làm cho điện thoại hoạt động không bình thường
- Mặt tiếp xúc bằng kim loại của thẻ SIM rất dễ bị hư hỏng do các vết trầy xước. Bạn phải cẩn thận khi cầm và lắp thẻ SIM. Hãy làm theo các hướng dẫn kèm theo SIM.

3. Lắp Pin

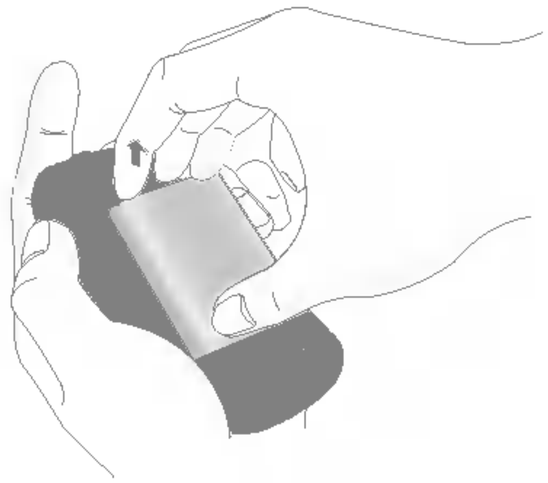

1. Đặt thanh giữ phía dưới pin vào khe giữ ở đáy điện thoại.

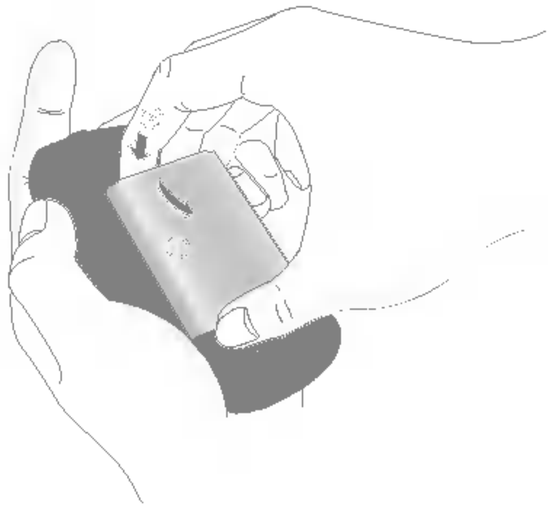

2. Sau đó đẩy phần còn lại của pin vào đúng vị trí.

3. Đặt nắp pin vào vị trí điện thoại và trượt nắp cho tới khi chốt kêu cách.

4. Sạc pin

Để nối điện thoại với bộ sạc, bạn phải chắc đã lắp pin vào điện thoại.

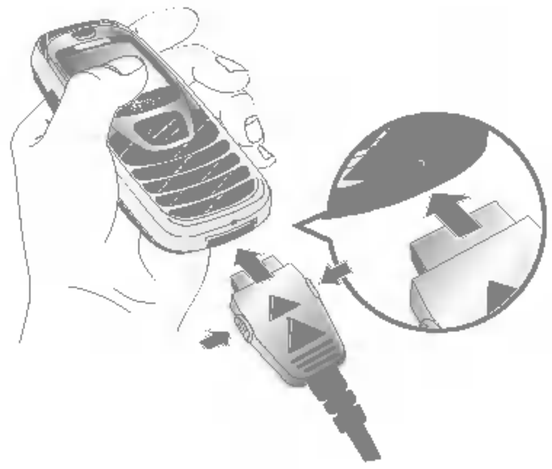

1. Với phần có mũi tên hướng về phía bạn như hướng dẫn trong hình, nhấn đầu cắm của bộ sạc khe cắm ở đáy điện thoại cho đến khi nó vào đúng vị trí.

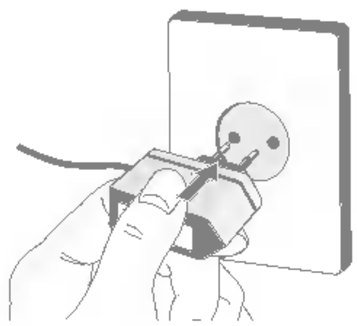

2. Nối đầu còn lại của bộ sạc vào bộ cắm điện. Chỉ sử dụng bộ sạc kèm theo hộp sản phẩm.

Cảnh báo

- Không được mạnh tay với đầu cắm vì có thể gây hư hỏng cho điện thoại và/hoặc bộ sạc.

Lưu ý

- "Đang Nạp Pin" được hiển thị trên màn hình sau khi nối bộ nạp pin.Nếu hết pin hoàn toàn, Đèn báo Cuộc Gọi sẽ sáng mà không hiển thị "Đang Nạp Pin".

5. Ngắt kết nối với bộ sạc

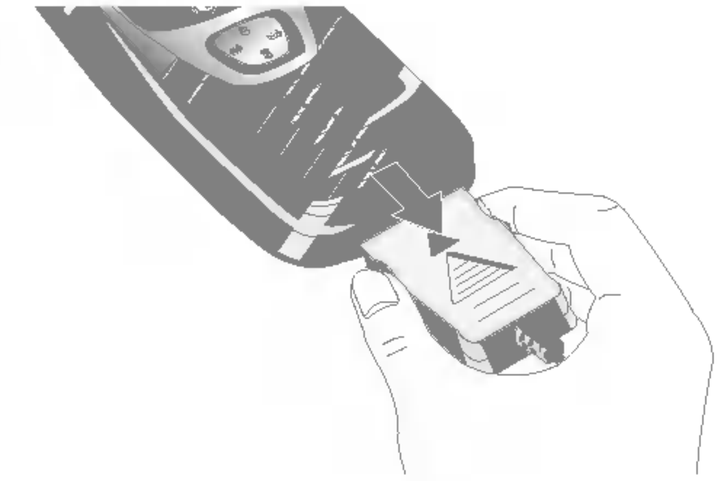

Rút bộ sạc ra khỏi điện thoại bằng cách nhấn hai nút ở cạnh đầu cắm như hướng dẫn trong hình.

Lưu ý

- Bảo đảm pin đã được sạc đầy trước khi sử dụng điện thoại.
- Không được tháo pin hoặc thẻ SIM trong khi đang sạc pin.
- Các thanh di chuyển của biểu tượng pin sẽ ngưng hoạt động khi pin được sạc đầy.

Lưu ý

Nếu không sạc pin được

- Tắt điện thoại
- Kiểm tra và chắc chắn pin đã được lắp đúng

Cách gọi

1. Nhập số điện thoại bao gồm cả mã vùng. Nếu bạn muốn Xóa số, nhấn phím .
2. Nhấn phím để gọi cho số điện thoại vừa nhập.
3. Nhấn phím để kết thúc cuộc gọi.

Cuộc gọi quốc tế

1. Nhấn và giữ phím để nhập mã gọi quốc tế. Ký tự "+" có thể thay thế cho mã gọi quốc tế.
2. Nhập mã quốc gia, mã vùng và số điện thoại cần gọi
3. Nhấn phím .

Cách thực hiện cuộc gọi bằng Danh bạ

1. Ở chế độ chờ, nhấn phím [Tên]
2. Khi menu hiển thị, chọn Tìm kiếm bằng cách nhấn phím .
3. Nếu tìm thấy mục bạn muốn theo tên hoặc số điện thoại nhấn phím để gọi

Menu hiển thị trong lúc đang có cuộc gọi sẽ khác với menu mặc định ở chế độ chờ, các tùy chọn được mô tả bên dưới.

1. Khi có cuộc gọi

1-1 Giữ cuộc gọi

Khi thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi, nhấn phím [Gửi] để giữ cuộc gọi đó. Khi một cuộc gọi đang giữ, nhấn phím [Gửi] để tiếp tục cuộc gọi đó.

1-2 Thực hiện cuộc gọi thứ 2

Bạn có thể chọn một số điện thoại trong danh bạ để thực hiện cuộc gọi thứ hai. Nhấn phím [Danh bạ] rồi chọn Tìm kiếm.
Để lưu số điện thoại vào danh bạ trong khi đang có cuộc gọi, nhấn phím [Danh bạ] rồi chọn Thêm mới.

1-3 Chuyển đổi giữa hai cuộc gọi.

Để chuyển đổi giữa hai cuộc gọi, nhấn phím [Chọn], rồi chọn Chuyển đổi hoặc chỉ cần nhấn phím [Gửi].
Bạn có thể nghe một trong hai cuộc gọi bằng cách nhấn phím lên/xuống. Nếu bạn ngắt một trong hai cuộc gọi, hãy chọn cuộc gọi bạn muốn ngắt, sau đó nhấp phím [Kết thúc] để kết thúc cuộc gọi đó.

1-4 Trả lời cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi đến, chỉ cần nhấn phím [Gửi]. Điện thoại cũng thông báo cho bạn biết có cuộc gọi đến khác trong khi bạn đang có cuộc gọi. Một âm thanh sẽ phát ra ở tai nghe và màn hình sẽ hiển thị cho biết có cuộc gọi thứ hai đang chờ. Chức năng Cuộc gọi chờ này chỉ hoạt động được nếu mạng hỗ trợ. Để biết thêm chi tiết về cách kích hoạt và tắt chức năng này, xem phần Cuộc gọi chờ [Menu 4-3.4].

Nếu bật chức năng Cuộc gọi chờ, bạn có thể giữ cuộc gọi thứ nhất và trả lời cuộc gọi thứ hai bằng cách nhấn phím [Gửi] hoặc chọn phím [Trả lời], sau đó chọn Giữ & Trả lời.

Bạn có thể kết thúc cuộc gọi hiện thời và trả lời cuộc gọi chờ bằng cách chọn [Menu], rồi chọn Kết thúc & Trả lời.

1-5 Từ chối cuộc gọi đến.

Khi không gọi bạn có thể từ chối một cuộc gọi đến mà không phải trả lời bằng cách đơn giản nhấn [Kết thúc] hoặc nhấn lâu.

Khi đang có một cuộc gọi, bạn có thể từ chối một cuộc gọi đến bằng cách nhấn [Menu] và chọn Nhiều người/Từ chối hoặc nhấn phím [Kết thúc].

1-6 Tắt micro

Bạn có thể tắt micro khi đang có cuộc gọi đến bằng cách nhấn phím [Chọn] rồi chọn.
Tắt tiếng. Để bật micro lại, nhấn phím [Bật tiếng].
Khi tắt tiếng điện thoại, người gọi sẽ không thể nghe bạn nói nhưng bạn vẫn có thể nghe họ.

1-7 Bật âm DTMF khi đang có cuộc gọi

Để bật âm DTMF khi đang có cuộc gọi, ví dụ để làm cho điện thoại trở thành một tổng đài tự động chọn [Chọn] rồi chọn, Bật DTMF. Âm DTMF có thể được tắt theo cách tương tự.

1-8 Truy cập menu chính Tin nhắn và Bộ công cụ SIM

Các tùy chọn trong menu Tin nhắn và Bộ công cụ SIM có thể được truy nhập từ Menu trong khi gọi bằng cách chọn [Chọn] rồi chọn Bật DTMF. Âm DTMF có thể được tắt theo cách tương tự.

2. Cuộc gọi nhiều người hay Cuộc gọi hội nghị.

Dịch vụ cuộc gọi nhiều người hoặc cuộc gọi hội nghị mang đến cho bạn khả năng đàm thoại cùng lúc với nhiều người, nếu được nhà cung cấp dịch vụ mạng hỗ trợ chức năng này.

Một cuộc gọi nhiều người chỉ có thể được thiết lập khi bạn đang có một cuộc gọi và một cuộc gọi khác đang ở chế độ chờ, cả hai cuộc gọi này đều đã được nhận. Khi một cuộc gọi nhiều người được thiết lập, người thiết lập có thể thêm, ngắt hoặc tách các cuộc gọi đó ra (có nghĩa là tách một cuộc gọi ra khỏi cuộc gọi nhiều người nhưng vẫn giữ cuộc gọi đó.

Số thành viên tối đa trong một cuộc gọi nhiều người là năm. Một khi được cài đặt, bạn sẽ điều khiển cuộc gọi nhiều người và chỉ có bạn mới có thể thêm vào cuộc gọi mới.

2-1 Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đang có cuộc gọi. Để thực hiện, nhập số điện thoại thứ hai vào và nhấn phím [Gửi]. Khi kết nối với cuộc gọi thứ hai, cuộc gọi đầu tiên sẽ ở chế độ chờ. Bạn có thể chuyển qua lại giữa các cuộc gọi bằng cách chọn [Chọn] rồi chọn

Chuyển đổi.

2-2 Cài đặt cuộc gọi nhiều người

Bạn có thể kết nối cuộc gọi đang ở chế độ chờ với cuộc gọi hiện tại để tạo một cuộc gọi nhiều người bằng cách chọn [T.chọn] rồi chọn **Nhiều người/Kết nối tất cả**.

2-3 Chuyển cuộc gọi nhiều người sang chế độ chờ.

Để chuyển một cuộc gọi nhiều người sang chế độ chờ, chọn [T.chọn] rồi chọn **Nhiều người/ Giữ tất cả**.

2-4 Khôi phục Cuộc gọi nhiều người đang ở chế độ chờ.

Để khôi phục cuộc gọi nhiều người ở chế độ chờ, chọn [T.chọn] rồi chọn **Nhiều người/Kết nối tất cả**.

2-5 Thêm Cuộc Gọi vào Cuộc Gọi Nhiều Người

Để nối một cuộc gọi hoạt động vào cuộc gọi nhiều người, Chọn [T.chọn] sau đó Nhiều người/Kết nối tất cả

2-6 Hiển thị các số điện thoại trong cuộc gọi nhiều người

Để duyệt qua danh sách các số điện thoại của người gọi trong cuộc gọi nhiều người trên màn hình, nhấn phím và .

2-7 Chuyển một thành viên trong cuộc gọi nhiều người sang chế độ chờ.

Để chuyển một người gọi được chọn sang chế độ chờ (người có số điện thoại đang hiển thị trên màn hình), chọn [T.chọn] rồi chọn **Nhiều người/Chuyển**

2.8 Cuộc gọi riêng trong cuộc gọi nhiều người.

Để trò chuyện riêng với một người trong cuộc gọi nhiều người, hiển thị số điện thoại của người đó trên màn hình rồi chọn [T.chọn] và **Nhiều người/Riêng** để chuyển những người gọi khác sang chế độ chờ.

2.9. Kết thúc cuộc gọi nhiều người.

Bạn có thể ngắt kết nối với người gọi hiện tại trong cuộc gọi nhiều người bằng cách nhấn phím [Kết thúc]. Để kết thúc cuội gọi nhiều người, nhấn [T.chọn] rồi **Nhiều người/Kết thúc**.

Chọn [T.chọn] sau đó Nhiều người/Ngắt tất, sẽ kết thúc tất cả các cuộc gọi hoạt động và cuộc đang tạm giữ.

Bạn có thể sử dụng các mã truy nhập được mô tả trong phần này để ngăn việc sử dụng điện thoại trái phép. Bạn có thể thay đổi các mã truy nhập (ngoại trừ mã PUK và PUK2 trong [Menu 4-4-5].

Mã PIN (4 đến 8 chữ số)

Mã PIN (số nhận dạng cá nhân) bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN thường được cung cấp kèm theo thẻ SIM. Khi mã PIN được cài Bật, bạn phải nhập mã PIN mỗi khi bật điện thoại. Ngược lại, Khi mã PIN được cài Tắt, điện thoại sẽ kết nối trực tiếp với mạng mà không yêu cầu nhập mã PIN.

Mã PIN (4 đến 8 chữ số)

Bạn cần phải có mã PIN2, được cung cấp kèm theo số thẻ SIM, để truy nhập một số chức năng như Thông báo phí cuộc gọi, Số gọi cố định. Các chức năng này chỉ có nếu được thẻ SIM hỗ trợ.

Mã PUK (4 đến 8 chữ số)

Bạn cần có mã PUK (Phím mở khóa mã PIN) để thay đổi mã PIN bị khóa. Mã PUK có thể được cung cấp kèm theo thẻ SIM. Nếu chưa có, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ địa phương để có mã này. Nếu làm mất mã, bạn cũng cần liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Mã PUK2 (4 đến 8 chữ số)

Bạn cần có mã PUK2, được cung cấp kèm theo một số thẻ SIM, để thay đổi mã PIN2 bị khóa. Nếu làm mất mã, bạn cũng cần liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Mã bảo vệ (4 đến 8 chữ số)

Mã bảo vệ ngăn chặn việc sử dụng điện thoại trái phép. Mã thường được cung cấp kèm theo điện thoại. Mã này được dùng để Xóa tất cả các mục điện thoại và để kích hoạt menu “Về cài đặt mặc định”. Mã mặc định là “0000”

1 Tin nhắn

1 Soạn tin SMS
2 Soạn tin MMS
3 Hộp thư đến
4 Hộp thư đi
5 Bản thảo
6 Nghe thư thoại
7 Dịch vụ thông tin
8 Câu mẫu
9 Cài đặt

2 Nhật ký cuộc gọi

1 Cuộc gọi bị nhỡ
2 Cuộc gọi đã nhận
3 Số đã gọi
4 Xóa
5 Cước cuộc gọi
6 Thông tin GPRS

3 Cấu hình

1 Thông thường
2 Tiếng to
3 Tai nghe
4 Xe hơi
5 Chỉ rung
6 Im lặng

4 Cài đặt

1 Ngày & Giờ
2 Cài đặt Đ.thoại
3 Cài đặt cuộc gọi
4 Cài đặt bảo vệ
5 Cài đặt mạng
6 Cài đặt GPRS
7 Về cài đặt mặc định

5 Sổ tay

1 Báo thức

2 Lịch làm việc

3 Danh bạ

6 Đài FM

1 Nghe đài

2 Kênh

7 Công cụ

1 Ưa thích

2 Trò chơi

3 Máy tính

4 Thư mục riêng

5 Đổi đơn vị đo

6 Giờ quốc tế

7 Ghi âm

8 Tình trạng bộ nhớ

8 Internet

1 Trang chủ

2 Chỉ mục

3 Cấu hình

4 Truy nhập URL

5 Cài đặt b.nhớ đệm

6 Cài đặt cookie

7 Chứng nhận bảo mật

8 Về cấu hình mặc định

9 Phiên bản trình duyệt

9 Java

1 Ứng dụng

2 Tải về

3 Cấu hình

10 Dịch vụ SIM

Menu này tùy thuộc vào SIM và dịch vụ mạng.

Menu này bao gồm các chức năng liên quan đến SMS (Dịch vụ Tin nhắn Ngắn), MMS (Dịch vụ Tin nhắn Đa phương tiện), thư thoại, cũng như các tin nhắn dịch vụ của mạng.

Soạn tin SMS [Menu 1-1]

Bạn có thể soạn và chỉnh sửa tin nhắn văn bản cũng như kiểm tra số trang tin nhắn.

1. Truy nhập vào menu Tin nhắn bằng cách nhấn phím [Chọn].
2. Nếu bạn muốn soạn một tin nhắn mới, chọn Soạn tin SMS.
3. Để nhập văn bản tiếng Anh dễ dàng hơn, sử dụng T9 (Trang 35).
4. Nhấn [Chèn] để kèm theo các mục.
5. Nếu bạn muốn cài tùy chọn cho tin nhắn văn bản hoặc để kết thúc việc soạn thảo, nhấn [T.chọn].

Lưu ý

- Điện thoại này hỗ trợ chức năng EMS phiên bản 5 dùng để gửi hình màu, âm thanh, các kiểu văn bản v.v… Điện thoại của hãng khác có thể không nhận được hình ảnh, âm thanh hoặc kiểu văn bản mà bạn đã gửi nếu không hỗ trợ chức năng này.

T.chọn

- **Gửi**

  Gửi tin nhắn văn bản.

  1. Nhập số điện thoại của người nhận.
  2. Nhấp phím để thêm nhiều người nhận.
  3. Có thể thêm số điện thoại từ danh bạ.
  4. Nhấn phím sau khi nhập số.

- **Lưu**

  Lưu tin nhắn vào hộp thư đi.

- **Kiểu chữ**

  Bạn có thể chọn Cỡ và kiểu phông chữ.

- **Mầu**

  Bạn có thể chọn màu cho phông chữ và nền.

- **Căn hàng**

  Bạn thể căn nội dung tin nhắn vào Trái, Trung tâm, Phải.

- **Tạo từ điển T9**

  Bạn có thể thêm vào từ điển từ của riêng mình. Menu này chỉ có thể hiển thị khi chế độ soạn thảo là **Đoán trước**(**T9Abc/T9abc/T9ABC**)

• **Ngôn ngữ T9**

Chọn kiểu nhập T9

• **Thoát**

Nếu bạn nhấn phím **Thoát** trong khi đang soạn tin nhắn, bạn có thể kết thúc việc soạn thảo và trở về menu Tin nhắn. Tin nhắn mà bạn đã soạn sẽ không được lưu.

Chèn

• **Biểu tượng**

Bạn có thể chèn các ký tự đặc biệt.

• **Hình ảnh**

Bạn có thể chèn hình ảnh **Mặc định** hoặc hình ảnh trong **Thư mục riêng** dành cho tin nhắn ngắn.

• **Âm thanh**

Bạn có thể chèn âm thanh dành cho tin nhắn ngắn.

• **Mẫu văn bản**

Bạn có thể sử dụng **Mẫu văn bản** cài đặt sẵn trong điện thoại.

• **Danh bạ**

Bạn có thể thêm số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail vào tin nhắn.

• **Danh thiếp**

Bạn có thể thêm thông tin liên lạc vào tin nhắn

Soạn tin MMS [Menu 1-2]

Bạn có thể soạn thảo và chỉnh sửa tin nhắn đa phương tiện, kiểm tra dung lượng tin nhắn.

1. Truy nhập vào menu **Tin nhắn** bằng cách nhấn phím [Chọn].
2. Nếu bạn muốn soạn một tin nhắn mới, chọn **Soạn tin MMS**.
3. Bạn có thể soạn một tin nhắn mới hoặc chọn một trong các mẫu tin nhắn đa phương tiện có sẵn.
4. Nhấn Chèn để thêm vào Biểu tượng, Hình ảnh, Âm thanh, Mẫu văn bản, Danh bạ và Danh thiếp

Chọn

• **Gửi**

Bạn có thể gửi tin nhắn đa phương tiện đến nhiều người, cài đặt ưu tiên cho tin nhắn cũng như để gửi sau.

• **Xem trước**

Bạn có thể xem trước tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã soạn.

• **Thêm trang**

Bạn có thể thêm một trang mới ở trước hoặc sau trang hiện hành.

• **Chuyển trang**

Bạn có thể di chuyển đến trang trước hoặc trang sau.

• **Xóa trang**

Bạn có thể xóa trang hiện tại.

• **Cài đặt trang**

- **Đặt thời gian**
  Bạn có thể cài đặt thời gian cho trang, văn bản, hình ảnh và âm thanh.
- **Đổi chữ và hình ảnh**
  Bạn có thể hoán đổi vị trí hình ảnh và văn bản trong tin nhắn.

• **Xóa dữ liệu.**

Bạn có thể Xóa hình ảnh và âm thanh trong trang. Tùy chọn này chỉ hiển thị khi có hình ảnh và âm thanh trong trang

• **Tạo từ điển T9**

Bạn có thể thêm vào từ của riêng mình. Menu này chỉ có thể hiểu thị khi chế độ biên soạn là **Đoán trước(T9AbC/T9abc/T9ABC)**

• **Ngôn ngữ T9**

Chọn kiểu nhập T9

• **Thoát**

Bạn có thể trở về menu Tin nhắn.

Lưu ý

• Nếu bạn chọn hình ảnh (15K) khi soạn tin nhắn đa phương tiện, thời gian nạp hình ảnh sẽ mất ít nhất 15 giây. Hơn nữa, bạn không thể sử dụng bất kỳ phím nào trong khi đang nạp. Sau 15 giây, bạn mới có thể tiếp tục soạn tin nhắn.

Cách sử dụng T9

T9 giúp bạn nhập văn bản nhanh chóng. Với T9, bạn chỉ cần nhấp phím có ký tự tương ứng một lần. Chức năng này dựa trên một từ điển cái sẵn mà bạn có thể thêm vào từ mới.

- **Cách nhập chữ bằng T9**

1. Nhập một từ bằng cách sử dụng các phím từ đến Bấm mỗi phím một lần cho một ký tự.
   Ví dụ để nhập từ "**Girl**", nhấn Các ký tự mà bạn nhập vào xuất hiện trong khung

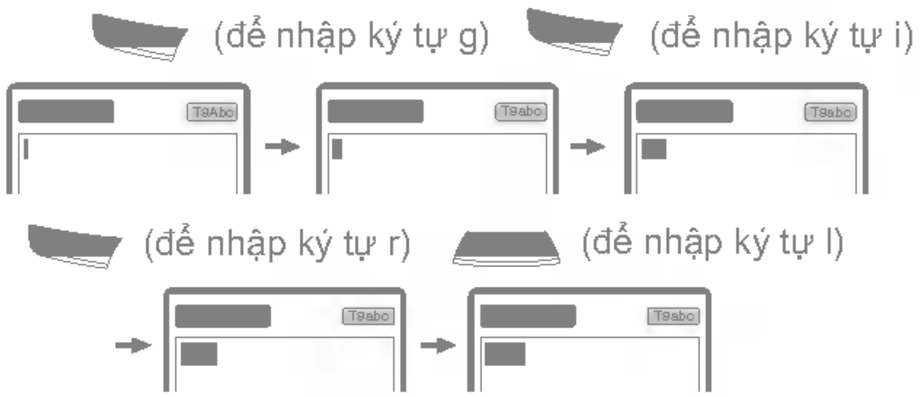

Từ sẽ thay đổi sau mỗi lần nhấn phím. Do đó bạn không cần để ý nhiều đến từ xuất hiện trên màn hình cho đến khi bạn đã nhấn tất cả các phím thích hợp.

Để Xóa một ký tự về phía bên trái, nhấn
Để chèn nhiều số, nhấn phím rồi nhập các số đó vào. Nếu nhấn phím , bạn có thể thay đổi kiểu nhập chữ (bạn cũng có thể sử dụng các Chọn.)
Điện thoại này cũng hỗ trợ ba kiểu nhập ký tự: **Đoán trước** (T9Abc, T9ABC, T9abc), **Bình thường** (ABC, abc), **Kiểu số** (123). Nếu bạn muốn thay đổi kiểu nhập chữ, nhấn phím .

Trường hợp khác : Nhấn phím và chọn chèn biểu tượng. Chọn ký tự bạn muốn và nhấn **Chọn**.

2. Khi bạn đã nhập xong một từ, kiểm tra xem từ đó có đúng không.

   Nếu từ đó đúng : Nhấn và nhập từ tiếp theo.

   Nếu từ đó sai : Tìm từ đúng bằng (Từ **Trước** và Sau)

   Trường hợp khác : Nếu không có từ bạn muốn, bạn có thể nhập từ của riêng mình. Nhấn [Chọn] trong kiểu nhập Đoán trước.

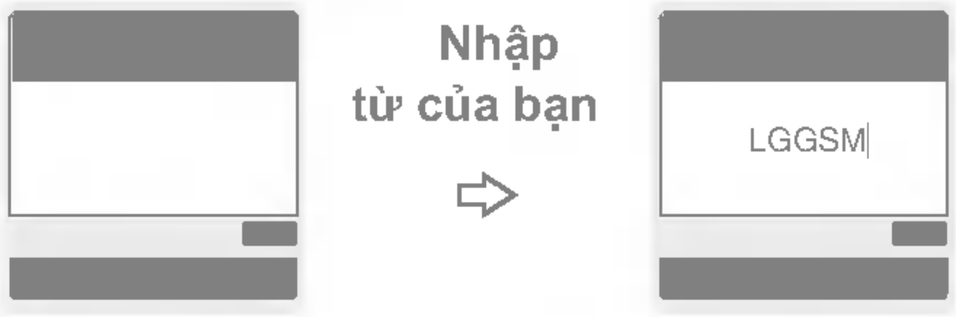

3. Để chèn dấu câu, nhấn liên tục cho đến khi dấu mà bạn muốn chèn vào xuất hiện.

Ngôn ngữ T9

- Bạn có thể chèn Ngôn ngữ T9 bằng cách chọn Menu. Trong chế độ T9, bạn cũng có thể chọn menu Tắt T9.

Hộp thư đến [Menu 1-3]

Bạn sẽ được thông báo khi có tin nhắn mới. Các tin này sẽ được lưu trong Hộp thư đến. Trong Hộp thư đến bạn có thể xác định mỗi tin nhắn bằng biểu tượng. Để biết thêm chi tiết, xem phần hướng dẫn về biểu tượng.

Hướng dẫn nhận biết biểu tượng

[ ] Tin nhắn đa phương tiện

[ ] Tin nhắn ngắn.

[ ] Tin nhắn SIM

[ ] Đọc

[ ] Tin nhắn đa phương tiện đã thông báo.

Nếu điện thoại thông báo “Không còn chỗ cho tin nhắn SIM” bạn chỉ cần Xóa tin nhắn SIM trong hộp thư đến. Nếu điện thoại hiển thị “Không còn chỗ cho tin nhắn”, bạn có thể tạo chỗ trống bằng cách xóa các tin nhắn, phương tiện và ứng dụng.

✳ **Tin nhắn SIM**

Tin nhắn SIM là tin nhắn được lưu trong thẻ SIM. Bạn có thể chuyển tin nhắn này vào điện thoại.

Đối với tin nhắn đa phương tiện đã thông báo, bạn phải chờ để tải về và mở tin nhắn. Đối với cài đặt thông báo, xem [Menu 1-9-2] để biết thêm chi tiết.

Để đọc một tin nhắn, chọn một trong các tin nhắn bằng cách nhấn phím .

Trả lời

Bạn có thể trả lời cho người gửi.

Chuyển tiếp

Bạn có thể chuyển tiếp tin nhắn đã chọn đến một người khác.

Gọi lại

Bạn có thể gọi lại người gửi.

Xóa

Bạn có thể xóa tin nhắn hiện tại.

Trích

Bạn có thể trích xuất hình ảnh, âm thanh và văn bản. Chúng sẽ được lưu trong Thư mục riêng hoặc Danh bạ.

Xem thông tin

Bạn có thể xem thông tin về những tin nhắn đã nhận, như: Tên người gửi, Tiêu đề (chỉ dành cho Tin nhắn đa phương tiện), Ngày & giờ của tin nhắn, Loại tin nhắn, Kích cỡ tin nhắn.

Phát lại (chỉ dành cho Tin nhắn đa phương tiện)

Bạn có thể phát lại tin nhắn đa phương tiện.

✳ **Nhận (Trong trường hợp là tin nhắn đa phương tiện)**

Bạn chỉ nhận được thông báo nếu **Tin nhắn đa phương tiện** được cài **Tự động tải về**. Để nhận tin nhắn, bạn phải chọn [Nhận].

Hộp thư đi [Menu 1-4]

Bạn có thể xem các tin nhắn đã gửi và chưa gửi tại đây. Đối với tin nhắn đã gửi, bạn có thể xem tình trạng gửi. Thao tác cũng giống như đối với tin nhắn trong hộp thư đến.

Hướng dẫn nhận biết biểu tượng

[ ] Đã gửi

[ ] Lỗi

[ ] Xác nhận việc gửi

[ ] Gửi SMS

✳ **Khi bạn đã gửi tin nhắn**

Chuyển tiếp

Bạn có thể chuyển tiếp tin nhắn hiện tại đến người khác.

Xóa

Bạn có thể Xóa tin nhắn hiện tại

Xem thông tin

Bạn có thể xem thông tin về những tin nhắn đã nhận, như: Tên người gửi, Tiêu đề (Chỉ dành cho Tin nhắn đa phương tiện), Ngày & giờ của tin nhắn, Loại tin nhắn, Kích cỡ tin nhắn.

✳ **Khi bạn chưa gửi tin nhắn:**

Sửa

Bạn có thể chỉnh sửa tin nhắn

Gửi

Bạn có thể gửi tin nhắn

Xóa

Bạn có thể xóa tin nhắn hiện tại.

Xem thông tin

Bạn có thể xem thông tin về các tin nhắn trong hộp thư đi.

Bản thảo [Menu 1-5]

Bạn có thể xem các tin nhắn được lưu như là tập tin nháp. Các tin nhắn nháp được liệt kê với ngày giờ mà chúng được lưu. Cuộn qua danh sách bằng cách sử dụng các phím điều hướng lên/xuống

Hướng dẫn nhận biết biểu tượng

[ ] Tin nhắn đa phương tiện

[ ] Tin nhắn chữ

[ ] Xác nhận đã gửi

[ ] Xác nhận đã gửi

Mỗi tin nháp có các lựa chọn sau.

Ấn [Tùy chọn].

Xem

Bạn có thể xem tin nhắn được chọn

Sửa

Bạn có thể sửa đổi tin nhắn được chọn

Xóa

Xóa các tin nhắn được chọn từ thư mục nháp.

Xem thông tin

Bạn có thể xem thông tin về tin nhắn được chọn bao gồm: tiêu đề (chỉ tin nhắn đa phương tiện), ngày và giờ lưu, loại và cỡ tin nhắn, ưu tiên (chỉ với tin nhắn đa phương tiện).

Xóa tất cả

Xóa tất cả tin nhắn tư thư mục nháp.

Nghe thư thoại [Menu 1-6]

Bạn có thể nghe thư thoại.

Dịch vụ thông tin [Menu 1-7]

Các tin nhắn Dịch vụ thông tin là tin nhắn văn bản được gửi từ mạng đến các thuê bao của mạng GSM. Chúng cung cấp các thông tin như dự báo thời tiết, giao thông, dịch vụ taxi, dược phẩm và giá chứng khoán. Mỗi loại thông tin được xác định bằng một số; do đó bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ ngay khi bạn nhập xong số dịch vụ thông tin nhất định. Khi bạn nhận được tin nhắn dịch vụ thông tin, bạn sẽ thấy một thông báo hiểu thị cho biết bạn vừa nhận được một tin nhắn dịch vụ thông tin hoặc tin nhắn đó sẽ hiển thị trực tiếp. Để xem lại tin nhắn hoặc khi không ở chế độ chờ, hãy làm theo các bước sau.

Đọc [Menu 1-7-1]

1. Khi bạn nhận được một tin nhắn dịch vụ thông tin và chọn **Đọc** để xem, tin nhắn sẽ hiểu thị trên màn hình. Bạn có thể đọc tin nhắn khác bằng cách phím di chuyển , hoặc [Kếtiếp].
2. Tin nhắn sẽ hiển thị cho đến khi bạn nhận được một tin nhắn khác

Chủ đề [Menu 1-7-2]

- **Thêm**

  Bạn có thể thêm số của tin nhắn Dịch vụ thông tin vào Bộ nhớ điện thoại cùng với biệt hiệu của nó.

- **Xem danh sách**

  Bạn có thể xem các số của tin nhắn Dịch vụ thông tin mà bạn đã thêm vào. Nếu nhấn phím [Chọn], bạn có thể chỉnh sửa và Xóa loại tin nhắn dịch vụ thông tin mà bạn đã thêm vào.

- **Danh sách k.hoạt**

  Bạn có thể chọn số của tin nhắn Dịch vụ thông tin trong danh sách. Nếu bạn kích hoạt một số dịch vụ thông tin, bạn có thể nhận tin nhắn từ số đó.

Câu mẫu [Menu 1-8]

Mẫu văn bản [Menu 1-8-1]

Bạn có một số mẫu văn bản. Bạn có thể thay đổi hoặc tạo những mẫu mới mà bạn ưa thích từ những mục <trống>.

Mẫu MMS [Menu 1-8-2]

Bạn có thể sử dụng các tùy chọn sau.

• **Xem trước**

Bạn có thể xem trước tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã soạn

• **Gửi**

Bạn có thể gửi tin nhắn đa phương tiện đến nhiều người, cài đặt ưu tiên cho tin nhắn cũng như để gửi sau.

• **Lưu**

Bạn có thể lưu tin nhắn đa phương tiện vào hộp thư đi hoặc dưới dạng Câu mẫu.

• **Thêm trang**

Bạn có thể thêm trang mới ở trước hoặc sau trang hiện hành

• **Chuyển trang**

Bạn có thể di chuyển đến trang trước hoặc sau.

• **Xóa trang**

Bạn có thể xóa trang hiện tại.

• **Cài đặt trang**

- **Đặt giờ**

Bạn có thể cài đặt thời gian cho trang, văn bản, hình ảnh và âm thanh.

- **Hoán đổi chữ và hình**

Bạn có thể hoán đổi vị trí hình ảnh và văn bản trong tin nhắn

• **Xóa dữ liệu**

Bạn có thể xóa hình ảnh và âm thanh trong trang. Tùy chọn này chỉ hiển thị khi có hình ảnh và âm thanh trong trang.

• **Tạo từ điển T9**

Bạn có thể thêm vào từ của riêng mình. Menu này chỉ có thể hiển thị khi chế độ soạn thảo là **Đoán trước (T9Abc/T9abc/T9ABC)**

• **Ngôn ngữ T9**

Chọn kiểu nhập T9

• **Thoát**

Bạn có thể trở về menu Tin nhắn.

Danh thiếp [Menu 1-8-3]

Bạn có thể tạo danh thiếp của riêng mình Nhập vào Tên, Số điện thoại, Số fax và địa chỉ E-mail.

Cài đặt [Menu 1-9]

Tin nhắn văn bản [Menu 1-9-1]

• **Loại tin nhắn**

Văn bản, tiếng, Fax, Nhắn tin trong nước, X400, Thư điện tử, ERMES.

Thông thường, loại tin nhắn được cài ở dạng Văn bản. Bạn có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản sang dạng khác. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết tính khả dụng của chức năng này.

• **Thời hiệu**

Dịch vụ mạng này cho phép bạn cài đặt thời hạn lưu trữ tin nhắn văn bản tại trung tâm nhắn tin.

• **Báo gửi tin**

Nếu cài Có, bạn có thể kiểm tra xem tin nhắn của mình đã được gửi thành công hay không.

• **Trả lời qua cùng TTDV**

Khi một tin nhắn được gửi đi, chức năng này cho phép người nhận trả lời và tính cước phí của tin nhắn vào hóa đơn của bạn.

• **Số trung tâm SMS**

Nếu muốn gửi tin nhắn văn bản, bạn có thể sẽ nhận được địa chỉ của trung tâm SMS qua menu này.

Tin nhắn MMS [Menu 1-9-2]

• **Ưu tiên**

Bạn có thể gửi tin nhắn sau khi đặt chế độ ưu tiên: Thấp, Thông Thường và Cao.

• **Thời hiệu**

Dịch vụ mạng này cho phép bạn cài đặt thời hạn lưu trữ tin nhắn văn bản tại trung tâm nhắn tin.

• **Báo gửi tin**

Nếu cài Có trong menu này, bạn có thể kiểm tra xem tin nhắn của mình đã được gửi thành công hay không.

• **Tự động tải về**

Bật: Các tin nhắn được tải xuống tự động xác nhận.

Tắt: Yêu cầu xác nhận tin nhắn mà bạn muốn tải xuống

• **Chỉ với mạng chủ**
Trong mạng chủ bạn có thể kích hoạt menu "Bật" tải xuống tự động, nếu không bạn có thể kích hoạt tải xuống Tự động trong mạng chuyển vùng khi bạn đặt là Tắt.

• **Cài đặt mạng**

- **Trang chủ**
Mục này cho phép kết nối với trung tâm MMS

- **Đường truyền**
  • Dữ liệu
  • GPRS

- **Cài đặt dữ liêu**
phần này chỉ xuất hiện khi bạn chọn cài đặt đường truyền là dữ liệu.

Địa chỉ IP

Số gọi: Nhập số điện thoại quay đến để truy cập kết nối WAP

Mã nhận dạng

Mật mã

Loại cuộc gọi: Lựa chọn loại cuộc gọi dữ liệu, Tương tự hoặc Số (ISDN)

Tốc độ cuộc gọi: Tốc độ kết nối dữ liệu của bạn là 9600 hoặc 14400

- **Cài đặt GPRS**
Phần này chỉ xuất hiện khi bạn chọn cài đặt đường truyền là GPRS.

Địa chỉ IP

Nhập APN (Điểm truy cập) của GPRS

Mã nhận dạng

Mật mã

- **Kiểu kết nối**
Các tùy chọn cho kiểu kết nối là Liên tục hoặc Tạm thời

- **Cài đặt bảo mật**
Tùy thuộc vào cổng kết nối được chọn, bạn có thể nhấn tùy chọn là Bật hoặc Tắt.

• **Loại được phép**

Cá nhân : Tin nhắn cá nhân

Quảng cáo : Tin nhắn thương mại

Thông tin : Thông tin cần thiết.

Tr. tâm thư thoại [Menu 1-9-3]

Bạn có thể nghe tin nhắn thoại nếu chức năng này được nhà cung cấp dịch vụ mạng hỗ trợ. Khi có thư thoại mới, một biểu tượng sẽ hiển thị trên màn hình. Vui lòng kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ mạng để biết thêm chi tiết về các dịch vụ mà họ cung cấp để cài đặt đúng.

1. Giữ phím ở chế độ chờ.

2. Bạn có thể kiểm tra các menu phụ sau

• **Trang chủ**

Bạn có thể nghe thư thoại bằng cách chọn Trang chủ.

• **Chuyển mạng.**

Ngay cả khi bạn đang ở nước ngoài, bạn cũng có thể nghe thư thoại nếu dịch vụ chuyển mạng được hỗ trợ.

Dịch vụ thông tin [Menu 1-9-4]
(Tùy thuộc thuê bao và mạng)

• **Nhận**

- **Có**

Nếu bạn chọn mục này, điện thoại của bạn sẽ nhận được tin nhắn Dịch vụ thông tin

- **Không**

Nếu chọn mục này, điện thoại của bạn sẽ không nhận được tin nhắn Dịch vụ thông tin.

• **Báo hiệu**

- **Có**

Điện thoại của bạn sẽ phát tiếng bíp khi bạn nhận được số của tin nhắn Dịch vụ thông tin

- **Không**

Điện thoại của bạn sẽ không phát tiếng bíp ngay cả khi bạn nhận được một tin nhắn Dịch vụ thông tin.

• **Ngôn ngữ**

Bạn có thể chọn ngôn ngữ mong muốn bằng cách nhấn [Bật/Tắt]. Sau đó, tin nhắn dịch vụ thông tin sẽ hiển thị dưới dạng ngôn ngữ mà bạn đã chọn.

Tin mở rộng [Menu 1-9-5]

Bạn có thể cài đặt tùy chọn nhận tin nhắn hay không.

Cuộc gọi bị nhỡ [Menu 2-1]

Menu này cho biết số các cuộc gọi bị nhỡ. Bạn có thể gọi đến những số này, lưu lại và xem ngày giờ gọi.

Cuộc gọi đã nhận [Menu 2-2]

Menu này cho biết số các cuộc gọi vừa nhận. Bạn có thể gọi đến những số này, lưu lại và xem ngày giờ gọi.

Số đã gọi [Menu 2-3]

Menu này cho biết các cuộc vừa gọi. Bạn có thể gọi đến những số này, lưu lại và xem ngày giờ gọi.

Xóa [Menu 2-4]

Bạn có thể Xóa tất cả các cuộc gọi mới nhất trong các mục **Cuộc gọi bị nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận**, **Số đã gọi** hoặc **Mọi cuộc gọi**.

Cước cuộc gọi [Menu 2-5]

Trong những Menu phụ này, bạn có thể xem thời lượng và cước phí của các cuộc gọi

Thời lượng [Menu 2-5-1]

Chức năng này cho phép bạn xem thời lượng của các Cuộc mới nhất, Mọi cuộc gọi, Cuộc gọi đã nhận và Số đã gọi theo giờ, phút và giây. Bạn cũng có thể cài đặt lại bộ đếm giờ cuộc gọi.

1. Nhấn phím [Menu] khi ở chế độ chờ.
2. Nhấn phím để truy nhập trực tiếp hoặc phím và để truy nhập vào **Nhật ký cuộc gọi** rồi chọn **Cước cuộc gọi**.
3. Di chuyển thanh sáng đến mục **Thời lượng** và nhấn phím .
   Có 5 menu phụ sau **Cuộc mới nhất**, **Mọi cuộc gọi**, **cuộc gọi đã nhận**, **Số đã gọi** và **Về mặc định.**

Cước cuộc gọi [Menu 2-5-2]

Chức năng này cho phép bạn kiểm tra cước phí của cuộc vừa gọi của tất cả cuộc gọi, cước phí còn lại và cài lại cước phí.

Để cài lại cước phí, bạn cần có mã PIN2

1. Nhấn phím .
2. Nhấn phím để truy nhập trực tiếp hoặc phím và để truy nhập vào Menu **Nhật ký**

cuộc gọi rồi **chọn Cước cuộc gọi**.

3. Di chuyển **Cước cuộc gọi** rồi nhấn phím [Chọn].
   Có 4 menu phụ sau: **Cuộc mới nhất**, **Mọi cuộc gọi**, **Còn lại** và **Về mặc định**

Lưu ý

- Cước phí cuộc gọi thực tế được tính bởi nhà cung cấp dịch vụ có thể khác so với cước ước tính trên điện thoại, tùy thuộc vào các tính năng của mạng, cách tính cước, thuế, v.v…

Cài đặt [Menu 2-5-3] (Phụ thuộc thẻ SIM)

- **Đặt cước**

  Bạn có thể cài đặt loại tiền và đơn vị tiền tệ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận giá tính đơn vị. Để chọn loại tiền tệ hoặc đơn vị trong menu này, bạn cần có mã PIN2.

Lưu ý

- Khi sử dụng hết tất cả đơn vị, bạn không thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào khác ngoại trừ cuộc gọi khẩn cấp. Tùy thuộc thẻ SIM, bạn cần có mã PIN2 để cài đặt giới hạn cước cuộc gọi

- **Đặt tín dụng**

  Dịch vụ mạng này cho phép bạn giới hạn cước phí các cuộc gọi theo đơn vị tính cước đã chọn. Nếu bạn chọn **Đọc**, số đơn vị còn lại sẽ hiểu thị. Nếu bạn chọn **Đổi**, bạn có thể thay đổi mức giới hạn cước phí.

- **Hiển thị tự động**

  Dịch vụ mạng này cho phép bạn xem cước phí cuộc gọi vừa thực hiện một cách tự động. Nếu chọn **Bật**, bạn có thể xem cước phí mới nhất khi cuộc gọi vừa kết thúc.

Thông tin GPRS [Menu 2-6]

Bạn có thể kiểm tra tổng dung lượng dữ liệu đã truyền tải trên mạng qua GPRS. Ngoài ra, bạn cũng có thể xem tổng thời lượng kết nối mạng.

Thời lượng [Menu 2-6-1]

Bạn có thể kiểm tra thời lượng của **Cuộc mới nhất** và **Mọi cuộc gọi**. Bạn cũng có thể cài đặt lại bộ đếm giờ cuộc gọi.

D. lượng dữ liệu [[Menu 2-6-2]

Bạn có thể kiểm tra dung lượng **Đã gửi**, **Đã nhận** hoặc **Tất cả** và **Về mặc định** tất cả.

Trong menu này, bạn có thể điều chỉnh và cài đặt riêng âm chuông của điện thoại dành cho những sự kiện và môi trường khác.

1. Nhấn phím [Menu] khi ở chế độ chờ.
2. Nhấn phím để truy nhập trực tiếp hoặc sử dụng phím và .

Thông thường

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình dạng **Thông thường**.

Tiếng to

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình **To** nếu bạn đang ở nơi ồn ào.

Tai nghe

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình **Tai nghe** khi bật chế độ tai nghe.

Xe hơi

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình dạng **Xe hơi** khi kích hoạt Bộ rảnh tay trên xe.

Chỉ rung

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình dạng **Chỉ rung** nếu bạn muốn điện thoại ở chế độ rung. Ở chế độ này, mọi kiểu báo hiệu đều là Rung hoặc Im lặng.

Im lặng

Bạn có thể điều chỉnh cấu hình dạng **Im lặng** nếu bạn đang ở nơi yên tĩnh.

Lưu ý

- Cấu hình Tai nghe và Xe hơi chỉ có thể được kích hoạt khi bộ công cụ rảnh tay hoặc bộ tai nghe mirco được gắn vào điện thoại

Kích hoạt [Menu 3-x-1]

Kích hoạt Cấu hình đã chọn.

Cài đặt riêng [Menu 3-x-2]

Mỗi cấu hình có các menu phụ như bên dưới ngoại trừ cấu hình **Chỉ rung**.

Kiểu báo cuộc gọi

Cho phép lựa chọn kiểu cảnh báo cuộc gọi đến như Chuông, Rung... tùy theo môi trường.

Nhạc chuông

Cho phép cài kiểu chuông tùy theo môi trường.

Âm lượng chuông

Cho phép cài âm lượng chuông tùy theo môi trường. Âm lượng của âm thanh lúc bật/tắt máy và của tất cả âm được cài đặt theo **Âm lượng chuông**.

Kiểu báo tin nhắn

Để báo hiệu khi nhận được tin nhắn ở môi trường đang chỉnh.

Chuông tin nhắn

Cho phép chọn kiểu chuông báo khi nhận được tin nhắn.

Âm lượng bàn phím

Cho phép cài âm lượng bàn phím tùy theo môi trường.

Kiểu âm bàn phím

Cho phép chọn âm bàn phím tùy theo môi trường.

Âm lượng hiệu ứng

Cho phép cài âm lượng hiệu ứng tùy theo môi trường.

Âm lượng bật/tắt máy

Cho phép cài âm lượng khi bật/tắt điện thoại tùy theo môi trường.

Trả lời tự động

Chức năng này chỉ có thể kích hoạt khi điện thoại được nối với bộ tai nghe hoặc bộ rảnh tay.

- **Tắt :** Điện thoại sẽ không tự động trả lời cuộc gọi.
- **Sau 5 giây :** Sau 5 giây, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi.
- **Sau 10 giây :** Sau 10 giây, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi.

Đổi tên [Menu 3-x-3]

Bạn có thể thay đổi tên cấu hình mặc định ngoại trừ các menu Chỉ rung, Tai nghe và Xe hơi

Lưu ý

- Nếu bạn gắn Bộ rảnh tay vào điện thoại, bạn không thể khởi động chức năng báo rung có trong menu. Kiểu báo cuộc gọi đến hoặc Báo có tin nhắn. Trong menu trên xe, hiện có các menu phụ sau:
  - **Kiểu báo có cuộc gọi** : Chuông, Đèn
  - **Kiểu báo tin nhắn** : Chuông 1 lần, Chuông định kỳ, Không báo hiệu.

Bạn có thể cài các menu sau để sử dụng máy thuận tiện và theo ý thích của mình.

1. Nhấn phím [Menu] khi ở chế độ chờ.
2. Nhấn phím để truy nhập trực tiếp vào Menu Cài đặt.

Ngày & Giờ [Menu 4-1]

Bạn có thể cài đặt các chức năng liên quan đến ngày và giờ.

Đặt ngày [Menu 4-1-1]

Bạn có thể nhập ngày hiện tại vào.

Kiểu ngày [Menu 4-1-2]

Bạn có thể cài Định dạng ngày như **Ngày/Tháng/Năm**, **Tháng/Ngày/Năm**, **Năm/Tháng/Ngày**.

Đặt giờ [Menu 4-1-3]

Bạn có thể nhập giờ hiện tại vào.

Kiểu giờ [Menu 4-1-4]

Bạn có thể cài định dạng 12 giờ hoặc 24 giờ

Cài đặt Đ.thoại [Menu 4-2]

Bạn có thể cài đặt các chức năng liên quan đến điện thoại.

Hình nền [Menu 4-2-1]

Bạn có thể chọn hình nền cho điện thoại khi ở chế độ chờ

- **Mặc định**

  Bạn có thể chọn một hình tĩnh hoặc một hình động làm hình nền bằng cách nhấn hoặc .

- **Thư mục riêng**

  Bạn có thể chọn một hình tĩnh hoặc hình động bất kỳ làm hình nền

Lời chào [Menu 4-2-2]

Nếu chọn Bật, bạn có thể soạn chữ hiển thị trên màn hình ở chế độ chờ.

Ngôn ngữ [Menu 4-2-3]

Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ sẽ hiển thị trong điện thoại. Thay đổi này cũng sẽ tác động đến kiểu nhập ngôn ngữ.

Đèn nền [Menu 4-2-4]

Bạn có thể cài đặt thời gian sáng đèn của màn hình bên trong.

Độ tương phản LCD [Menu 4-2-5]

Bạn có thể chỉnh độ sáng màn hình bằng cách nhấn , .

Cửa sổ thông tin [Menu 4-2-6]

Bạn có thể xem trước tình trạng hiện tại của menu được chọn trước khi mở. Tình trạng được hiển thị ở cuối màn hình.

Màu nền [Menu 4-2-7]

Bạn có thể chọn màu nền ưa thích trong nhiều tổ hợp màu.

Tên mạng [Menu 4-2-8]

Nếu bạn chọn bật, bạn có thể nhìn thấy nhà cung cấp dịch vụ mạng được hiển thị ở chế độ chờ.

Cài đặt cuộc gọi [Menu 4-3]

Bạn có thể cài đặt Menu liên quan đến cuộc gọi bằng cách nhấn phím [Chọn] trong menu Cài đặt.

Chuyển hướng [Menu 4-3-1]

Dịch vụ chuyển hướng cuộc gọi cho phép chuyển những cuộc gọi đến, fax và truyền dữ liệu đến máy điện thoại của bạn được chuyển sang điện thoại khác. Để biết thêm chi tiết, liên hệ với nhà cung cấp mạng.

- **Các cuộc gọi thoại**

  Chuyển hướng các cuộc gọi vô điều kiện.

- **Khi bận**

  Chuyển hướng các cuộc gọi khi máy bận.

- **Khi không trả lời**

  Chuyển hướng các cuộc gọi khi máy tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng

- **Mọi cuộc gọi dữ liệu**

  Chuyển hướng vô điều kiện đến một điện thoại có kết nối với máy tính.

- **Mọi cuộc gọi fax**

  Chuyển hướng vô điều kiện đến một điện thoại có kết nối fax.

- **Hủy tất cả**

  Hủy bỏ tất cả dịch vụ chuyển hướng cuộc gọi.

Các menu phụ

Menu Chuyển hướng cuộc gọi có các menu phụ sau:

- **Kích hoạt**

  Kích hoạt dịch vụ tương ứng.

  Đến trung tâm thư thoại

  Chuyển tiếp đến trung tâm nhắn tin. Chức năng này không được hiển thị trong các menu Mọi cuộc gọi truyền dữ liệu và Mọi cuộc gọi fax.

  Đến các số khác

  Nhập số điện thoại cần chuyển hướng đến.

  Đến số ưa thích

  Bạn có thể kiểm tra 5 số điện thoại chuyển hướng mới nhất.

- **Hủy bỏ**

  Ngưng kích hoạt các dịch vụ tương ứng.

- **Xem trạng thái**

  Xem hiện trạng của các dịch vụ tương ứng.

Kiểu trả lời [Menu 4-3-2]

• **Nhấn phím bất kỳ**

Nếu lựa chọn menu này, bạn có thể nhận một cuộc gọi bằng cách nhấn bất kỳ phím nào ngoại trừ phím [Kết thúc] và .

• **Nhấn phím "Gửi"**

Nếu chọn menu này, bạn chỉ có thể nhận cuộc gọi bằng cách nhấn phím [Gửi].

Gửi số máy chủ [Menu 4-3-3] (tùy thuộc thuê bao và mạng)

• **Bật**

Bạn có thể gửi số máy điện thoại của mình đến thành viên khác. Số điện thoại của bạn sẽ được hiển thị trên điện thoại của người nhận.

• **Tắt**

Số điện thoại của bạn sẽ không được hiển thị.

• **Cài theo mạng**

Lựa chọn mục này sẽ làm cho máy của bạn được cài đặt lại theo như cài đặt mà bạn đã thoả thuận với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Cuộc gọi chờ [Menu 4-3-4] (tùy thuộc mạng)

• **Kích hoạt**

Nếu bạn chọn Kích hoạt, bạn có thể nhận một cuộc gọi đang chờ.

• **Hủy bỏ**

Nếu bạn chọn Hủy bỏ, bạn không thể nhận một cuộc gọi đang chờ.

• **Xem trạng thái**

Hiển thị hiện trạng của Cuộc gọi chờ.

Báo phút [Menu 4-3-5]

Nếu chọn Bật, bạn có thể kiểm tra thời lượng của cuộc gọi hiện tại bằng tiếp bíp sau mỗi phút.

Tự gọi lại [Menu 4-3-6]

• **Bật**

Khi chức năng này được kích hoạt, điện thoại sẽ tự động quay số lại trong trường hợp không kết nối được cuộc gọi.

• **Tắt**

Điện thoại sẽ không quay số lại khi không kết nối được cuộc gọi ban đầu.

Nhóm gọi nội bộ [Menu 4-3-7] (tùy thuộc mạng)

Để giới hạn việc sử dụng điện thoại với những số máy thuộc các nhóm người gọi nhất định. Khi chức năng này được sử dụng mỗi cuộc gọi đi đều được liên kết với một danh sách nhóm. Nếu có danh sách nhóm được ấn định, danh sách này sẽ được sử dụng cho các cuộc gọi đi nếu không có danh sách nhóm nào được ấn định, mạng sẽ dùng nhóm có sẵn (danh sách cụ thể đang được lưu trong mạng).

Mặc định : Kích hoạt nhóm mặc định đã thỏa thuận với nhà điều hành mạng.

Cài đặt : Cài đặt danh sách Nhóm người gọi ấn định được chọn.

Sửa : Chỉnh sửa tên và danh sách Nhóm người gọi ấn định.

Xóa : Xóa danh sách Nhóm người gọi ấn định được chọn.

Xóa tất cả : Xóa tất cả tên Nhóm người gọi ấn đinh.

Cài đặt bảo vệ [Menu 4-4]

Hỏi mã PIN [Menu 4-4-1]

Trong menu này, bạn có thể cài đặt để điện thoại yêu cầu nhập mã PIN của thẻ SIM mỗi khi bật điện thoại. Nếu chức năng này được kích hoạt, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PIN.

1. Chọn Hỏi mã PIN trong menu cài đặt bảo vệ rồi nhấn [Chọn].
2. Cài **Bật/Tắt**.
3. Nếu muốn thay đổi cài đặt, bạn phải nhập mã PIN khi bật điện thoại.
4. Nếu bạn nhập sai mã PIN quá 3 lần, điện thoại sẽ bị khóa. Nếu mã PIN bị khóa, bạn phải nhập mã PUK.
5. Bạn có thể nhập mã PUK tối đa 10 lần. Nếu bạn nhập sai mã PUK quá 10 lần, bạn không thể mở khóa điện thoại. Bạn cần liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Khóa điện thoại [Menu 4-4-2]

Bạn có thể sử dung mã bảo vệ để ngăn việc sử dụng điện thoại trái phép. Mỗi khi bật điện thoại, điện thoại sẽ yêu cầu bạn nhập mã bảo vệ nếu cài đặt chức năng Khóa điện thoại ở chế độ **Bật**. Nếu cài chức năng khóa điện thoại ở chế độ **Tự động**, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã bảo vệ chỉ khi nào bạn thay thẻ SIM mới.

Tự động khóa bàn phím [Menu 4-4-3]

Khi bạn để Tự động khóa bàn phím, bàn phím sẽ tự động khóa khi không sử dụng trong vòng 30 giây mà không bấm bất kỳ phím nào.

Lưu ý

- Nếu bạn muốn khóa bàn phím của bạn một cách thủ công, nhập menu Trên cùng và nhấn phím .
- Nếu bạn muốn mở khóa bàn phím điện thoại, nhấn phím [mở khóa] và sau đó nhấn phím . Nhưng nếu bạn để Tự động khóa trước đó, bàn phím điện thoại sẽ mở khóa sau đó 30 giây bàn phím sẽ tự động khóa lại.

Chặn cuộc gọi [Menu 4-4-4]

Dịch vụ Chặn cuộc gọi ngăn không cho điện thoại thực hiện hoặc nhận một số loại cuộc gọi nhất định. Chức năng này yêu cầu phải có mật mã chặn cuộc gọi. Bạn có thể xem các menu phụ sau.

- **Mọi cuộc gọi đi**

  Dịch vụ này sẽ chặn tất cả cuộc gọi đi.

- **Gọi đi quốc tế**

  Dịch vụ này sẽ chặn tất cả cuộc gọi đi quốc tế.

- **Gọi đi quốc tế ngoại trừ mạng chủ**

  Dịch vụ này sẽ chặn tất cả cuộc gọi đi quốc tế ngoại trừ gọi về mạng chủ.

- **Mọi cuộc gọi đến**

  Dịch vụ này sẽ chặn tất cả các cuộc gọi đến.

- **Gọi đến khi ở xa**

  Dịch vụ này sẽ chặn tất cả cuộc gọi đến khi chuyển mạng.

- **Hủy tất cả**

  Bạn có thể hủy tất cả dịch vụ chặn cuộc gọi.

- **Đổi mật mã**

  Bạn có thể thay đổi mật mã của Dịch vụ Chặn cuộc gọi.

Mỗi menu chặn cuộc gọi có các menu phụ sau:

- **Kích hoạt**

  Cho phép yêu cầu mạng bật chức năng chặn cuộc gọi.

- **Hủy bỏ**

  Tắt chức năng chặn cuộc gọi đã chọn.

- **Xem trạng thái**

  Xem hiện trạng cuộc gọi có bị chặn hay không.

Số gọi ấn định [Menu 4-4-5] (Tùy thuộc thẻ SIM)

Bạn có thể hạn chế các cuộc gọi đến số điện thoại đã chọn. Các số điện thoại này được bảo vệ bởi mã PIN2.

- **Kích hoạt**

  Bạn có thể hủy chức năng số gọi ấn định.

- **Danh bạ**

  Bạn có thể xem danh sách các số điện thoại được lưu trong số gọi ấn định.

Đổi mã [Menu 4-4-6]

PIN là viết tắt của Personal Identification Number (Số Nhận dạng Cá nhân) dùng để ngăn chặn điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép.

Bạn có thể thay đổi các mã truy nhập: **Mã PIN**, **Mã PIN2**, **Mã bảo vệ**.

1. Nếu bạn muốn thay đổi Mã bảo vệ/Mã PIN/Mã PIN2, nhập mã cũ vào rồi nhấn [OK].

2. Nhập mã Mã bảo vệ/Mã PIN/Mã PIN2 mới vào rồi xác nhận các mã này.

Cài đặt mạng [Menu 4-5]

Bạn có thể chọn mạng mà bạn sẽ đăng ký sử dụng theo cách tự động hay thủ công. Thông thường, việc chọn mạng sẽ được cài đặt **Tự động**.

Tự động [Menu 4-5-1]

Nếu bạn chọn chế độ Tự động, điện thoại sẽ tự động tìm và chọn mạng cho bạn. Một khi bạn đã chọn "Tự động", điện thoại sẽ được cài đặt ở chế độ "Tự động" cho dù bạn bật hay tắt điện thoại.

Tự cài đặt [Menu 4-5-2]

Điện thoại sẽ dò tìm danh sách các mạng hiện có và hiển thị các mạng này. Sau đó bạn có thể chọn mạng mà bạn muốn sử dụng nếu mạng đó có thỏa thuận hòa mạng với nhà điều hành mạng chủ. Điện thoại sẽ cho phép bạn chọn một mạng khác nếu không kết nối được với mạng đã chọn.

Ưa thích [Menu 4-5-3]

Bạn có thể lập một danh sách các mạng mà điện thoại cần ưu tiên kết nối trước khi đăng ký kết nối với các mạng khác. Danh sách này được lập từ danh sách các mạng có hiệu lực được cài sẵn trong điện thoại.

Cài đặt GPRS [Menu 4-6]

Bạn có thể đặt dịch vụ GPRS tùy thuộc vào từng trường hợp khác nhau.

Bật nguồn [Menu 4-6-1]

Nếu bạn chọn menu này, điện thoại tự động được đăng ký với mạng GPRS khi bạn bật điện thoại. Khởi động WAP hoặc ứng dụng quay số của PC được tạo kết nối giữa điện thoại và mạng và có thể truyền dữ liệu. Khi bạn dừng ứng dụng này, kết nối GPRS được dừng nhưng đăng ký với mạng GPRS vẫn duy trì.

Khi cần [Menu 4-6-2]

Nếu bạn chọn menu này, kết nối GPRS được thiết lập khi bạn kết nối với một dịch vụ WAP và đóng khi bạn ngừng kết nối WAP này.

Về cài đặt mặc định [Menu 4-7]

Bạn có thể khôi phục các giá trị mặc định ban đầu. Bạn cần phải có Mã bảo vệ để kích hoạt chức năng này.

Báo thức [Menu 5-1]

Bạn có thể cài đặt tối đa 5 thời điểm báo thức.

1. Chọn **Bật** và nhập vào thời điểm báo thức bạn muốn.
2. Chọn khoảng thời gian lặp lại âm báo: **Một lần**, **T.Hai~t.Sáu**, **T.Hai~T.Bẩy**. **Mọi ngày**.
3. Chọn kiểu chuông theo ý thích rồi nhấn [OK].
4. Sửa tên báo rồi nhấn [OK].

Lịch làm việc [Menu 5-2]

Khi vào menu này, một Lịch sẽ được hiển thị. Ở phía trên màn hình điện thoại có các phần để hiển thị ngày. Đồng thời ở phía dưới màn hình cũng có phần dành cho các biểu tượng (lịch, ghi nhớ). Bất cứ khi nào bạn thay đổi ngày, lịch sẽ được cập nhập theo ngày đó. Một khung hình vuông sẽ xác định ngày cụ thể. Nếu bạn thấy một đường thẳng gạch dưới một ngày trên lịch, điều đó có nghĩa là ngày đó có việc cần làm hoặc ghi nhớ cho ngày đó. Chức năng này sẽ nhắc nhở bạn về lịch làm việc và các ghi nhớ. Điện thoại sẽ phát âm báo nếu bạn đã cài cho ghi chú này.

Để thay đổi ngày, tháng và năm.

	Hàng năm		Hàng tuần
	Hàng tháng		Hàng ngày

Lưu ý

- Điện thoại của bạn phải được bật lên để sử dụng chức năng này.

Thêm [Menu 5-2-1]

Bạn có thể chỉnh sửa tối đa 39 ký tự (21 ký tự trong tiếng Hoa) và tạo tối đa 20 ghi chú.

- **Lịch làm việc**

  Nhập tên việc, thời gian, thời gian lặp lại, thời gian báo bằng cách nhấn các phím thích hợp.

- **Ghi nhớ**

  1. Chọn **Thêm** bằng cách nhấn [Chọn].
  2. Nhấn **Ghi nhớ**.
  3. Nhập ghi nhớ vào rồi nhấn OK

Xem [Menu 5-2-2]

Hiển thị ghi chú ngày đã chọn. Dùng phím , để lựa chọn trong danh sách các ghi chú. Nếu bạn cài âm báo cho ghi chú, Đồng hồ báo sẽ hiển thị. Tại thời điểm đó, nếu bạn nhấn [Chọn], bạn sẽ có thể xem chi tiết nội dung ghi chú. Nhấn phím [Chọn] để xóa hay chỉnh sửa ghi chú bạn chọn.

Xem tất cả [Menu 5-2-3]

Hiển thị tất cả ghi chú mà bạn đã cài cho các ngày. Dùng phím , để lựa chọn trong danh sách các ghi chú. Bạn có thể sử dụng các menu phụ giống như menu **Xem** bằng cách nhấn phím [Chọn].

Xóa lịch cũ [Menu 5-2-4]

Bạn có thể Xóa các ghi chú cũ đã được thông báo.

Xóa tất cả [Menu 5-2-5]

Bạn có thể xóa tất cả các ghi chú.

Danh bạ [Menu 5-3]

1. Để sử dụng **Danh bạ**, nhấn phím [Tên] khi ở chế độ chờ.
2. Để sử dụng **Danh bạ**, nhấn phím [Menu] khi ở chế độ chờ và chọn **Sổ tay**.

Tìm kiếm [Menu 5-3-1] (Gọi điện từ danh bạ)

1. Ở chế độ chờ, nhấn phím [Tên].
2. **Tìm kiếm** bằng cách nhấn phím [Chọn].
3. Nhập tên có số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail mà bạn muốn tìm hoặc Chọn “Danh bạ” để xem danh bạ.
4. Tìm nhanh bằng cách nhập ký tự đầu tiên của tên hoặc số điện thoại mà bạn muốn tìm.
5. Nếu bạn muốn chỉnh sửa, xóa, sao chép một mục hoặc thêm câu thoại chọn [Chọn]. Menu sau đây sẽ hiển thị.
   - **Sửa** : Bạn có thể chỉnh sửa tên, số điện thoại, e-mail và số fax bằng cách nhấn [OK]

- **Soạn tin nhắn** : Sau khi đã tìm thấy số điện thoại mong muốn, bạn có thể gửi tin nhắn đến số đã chọn.
- **Sao chép** : Bạn có thể sao chép một mục từ thẻ SIM vào điện thoại hoặc từ điện thoại vào thẻ SIM.
- **Số chính :** Bạn có thể chọn một trong các số điện thoại di động, số điện thoại nhà, số điện thoại văn phòng mà bạn thường sử dụng. Số máy chính sẽ hiểu thị trước nếu bạn cài đặt chức năng này.
- **Xóa :** Bạn có thể xóa một mục.

Thêm [Menu 5-3-2]

Bạn có thể tạo một danh bạ mới bằng cách sử dụng chức năng này. Dung lượng bộ nhớ điện thoại có thể chứa 200 mục.Dung lượng bộ nhớ thẻ SIM tùy thuộc nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Bạn cũng có thể lưu 25 ký tự cho mỗi tên trong bộ nhớ điện thoại và lưu các ký tự trong thẻ SIM. Số ký tự phụ thuộc vào tính năng của thẻ SIM.

1. Ở chế độ chờ, mở menu Danh bạ trước bằng cách nhấn [Tên]
2. Di chuyển đến **Thêm** rồi nhấn [Chọn].
3. Chọn bộ nhớ mà bạn muốn lưu vào: Thẻ **SIM** hoặc **Điện thoại**. Nếu cài sang Điện thoại, bạn cần chọn số điện thoại mà bạn muốn làm số máy chính.

a. Nhấn [Chọn] để nhập một tên.

b. Nhấn [Lưu] rồi nhập một số.

c. Nhấn [Lưu], sau đó bạn có thể đặt một nhóm cho mục nhập bằng cách nhấn , .

d. Nhấn [Lưu], sau đó bạn có thể đặt một ký tự và một hình cho mục nhập bằng cách nhấn , , , .

e. Nhấn [Lưu].

Nhóm người gọi [Menu 5-3-3]

Bạn có thể lập danh sách tối đa 20 thành viên trong một nhóm.

Bạn có thể lập danh sách tối đa 7 nhóm.

1. Ở chế độ chờ nhấn phím [Tên]
2. Di chuyển đến **Nhóm người gọi** rồi nhấn [Chọn], danh sách Nhóm người gọi sẽ được hiển thị.
3. Chọn Tên nhóm bạn muốn bằng cách nhấn phím

[Chọn].

- **Danh sách thành viên**

  Hiển thị các thành viên của nhóm mà bạn đã chọn.

- **Chuông nhóm**

  Cho phép bạn định kiểu chuông cho cuộc gọi các thành viên trong nhóm.

- **Biểu tượng nhóm**

  Cho phép bạn chọn biểu tượng cho nhóm.

- **Thêm thành viên**

  Bạn có thể thêm thành viên vào nhóm. Mỗi nhóm không được quá 20 thành viên.

- **Xóa thành viên**

  Bạn có thể xóa thành viên khỏi Danh sách thành viên của nhóm. Tuy nhiên, tên và số điện thoại của thành viên đó vẫn còn trong danh bạ.

- **Đổi tên**

  Bạn có thể thay đổi tên nhóm.

Quay số nhanh [Menu 5-3-4]

Bạn có thể gán cho mỗi phím từ đến một mục trong danh sách Tên. Bạn có thể gọi trực tiếp cho tên mà bạn đã gán bằng cách nhấn phím này trong 2-3 giây.

1. Ở chế độ chờ nhấn, [Tên] để vào menu danh bạ.
2. Di chuyển đến **Quay số nhanh** số rồi nhấn [Chọn].
3. Nếu bạn muốn thêm số vào chức năng Quay số nhanh, chọn mục (**Trống**). Sau đó, bạn có thể tìm tên trong danh bạ để gán.
4. Chọn tên được chỉ định quay số nhanh rồi chọn **Đổi** hoặc **Xóa** để chỉnh sửa.

   - **Đổi**

     Bạn có thể chỉ định một số điện thoại mới cho phím quay số nhanh.

   - **Xóa**

     Bạn có thể xóa một số điện thoại được chỉ định khỏi phím quay số nhanh.

Cài đặt [Menu 5-3-5]

1. Nhấn phím [Tên] khi ở chế độ chờ.

2. Di chuyển đến Cài đặt rồi nhấn phím [Chọn]

• **Đặt bộ nhớ**

Di chuyển đến mục **Cài đặt bộ** nhớ rồi nhấn phím [Chọn].

- Nếu bạn chọn **Tùy chọn**, điện thoại sẽ hỏi bạn muốn lưu các mục tên trong danh bạ bằng bộ nhớ nào.
- Nếu bạn chọn **SIM** hoặc số **Điện thoại**, điện thoại sẽ lưu mục tên mới vào SIM hoặc điện thoại.

• **Tìm kiếm**

Di chuyển đến mục **Tìm kiếm** rồi nhấn phím [Chọn].

- Nếu bạn chọn **Tùy chọn**, điện thoại sẽ hỏi kiểu tìm kiến là gì.
- Nếu bạn chọn **Tên** hoặc **Số**, điện thoại sẽ tìm mục tên theo Tên hoặc số điện thoại.

• **Kiểu h.thị d.bạ**

Di chuyển đến mục Kiểu h.thị d.bạ rồi nhấn [Chọn].

- **Theo tên :** Cài đặt cho danh bạ chỉ hiển thị tên.
- **Có hình :** Cài đặt danh bạ hiển thị thông tin cá nhân và hình ảnh.
- **Tên & số:** Đặt danh sách sổ điện thoại có hiển thị tên và số.

Sao chép tất cả [Menu 5-3-6]

Bạn có thể sao chép/chuyển các mục tên trong bộ nhớ thẻ SIM sang bộ nhớ điện thoại hoặc ngược lại.

1. Ở chế độ chờ, nhấn [Tên] để vào menu danh bạ trước.

2. Di chuyển **Sao chép tất cả**, sau đó nhấn phím [Chọn] để truy nhập vào menu này.

• **SIM sang ĐT :** Để sao chép mục từ Thẻ SIM sang Bộ nhớ điện thoại

• **ĐT sang SIM :** Để sao chép mục từ Bộ nhớ điện thoại sang Thẻ SIM

3. Bạn sẽ thấy các menu phụ sau:

   • **Giữ mục gốc :** khi sao chép, Số điện thoại gốc sẽ được giữ.

   • **Xóa mục gốc :** Khi sao chép, Số điện thoại gốc sẽ bị xóa.

Xóa tất cả [Menu 5-3-7]

Bạn có thể Xóa tất cả mục trong SIM, Điện thoại và Giọng quay số. Chức năng này yêu cầu Mã bảo vệ ngoại trừ mục Giọng quay số.

1. Nhấn [Tên] ở chế độ chờ và chọn Xóa tất cả, nhấn [Chọn].
2. Sau đó chọn bộ nhớ cần xóa.
3. Nhập mã bảo vệ vào rồi nhấn [OK] hoặc [Trở về].

Thông tin [Menu 5-3-8]

• Số gọi dịch vụ

Sử dụng chức năng này để truy nhập danh sách các dịch vụ cụ thể do nhà điều hành mạng cung cấp (nếu được thẻ SIM hỗ trợ).

1. Trước tiên, mở Danh bạ bằng cách nhấn [Tên] ở chế độ chờ và chọn **Thông tin**.
2. Di chuyển thanh sáng đến mục **Số gọi dịch vụ**, sau đó nhấn phím [Chọn] để truy nhập vào menu vày.
3. Tên của dịch vụ hiện có sẽ hiển thị.
4. Dùng phím và để chọn dịch vụ mà bạn muốn truy nhập. Nhấn phím [Gửi].

• Tình trạng bộ nhớ

Chức năng này cho phép bạn kiểm tra dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng trong danh bạ.

1. Ở chế độ chờ, nhấn [Tên] để vào menu danh bạ. Chọn mục **Thông tin** bằng cách nhấn phím [Chọn].
2. Di chuyển đến mục **Tình trạng bộ nhớ** rồi nhấn [OK].

• Số máy chủ (tùy thuộc SIM)

Bạn có thể kiểm tra lại số máy của mình trong thẻ SIM.

Bạn có thể dò các đài và nghe đài.

Ở chế độ chờ, nhấn phím tắt Radio ( ) để truy cập vào menu này.

Nghe đài [Menu 6-1]

Kết nối với lỗ cắm tai nghe của Đài FM ở bên trái của điện thoại để khởi động menu này.
Bạn có thể bật đài bằng cách nhấn lâu Phím tắt Radio ( ). Màn hình sau sẽ được hiển thị.

1. Dò đài mong muốn sử dụng các phím trái/phải .

Các thao tác phím.

Phím điều hướng Trái/Phải	(Nhấn lâu) Quét xuống/lên tới đài có thể nhận tiếp theo. (Nhấn nhanh) Đổi tần số ở bước số ng 0,05 MHz mỗi lần nhấn.
Phím điều hướng Lên/Xuống	Tăng/Giảm mức lâm lượng (6 mức âm lượng bao gồm cả câm).

Lưu ý

- Để nâng cao chất lượng sóng của đài, kéo dài dây tai nghe có tác dụng như là anten FM.

2. Nhấn và giữ phím số tương ứng của một đài để lưu đài đang chọn hiện thời vào. Thông điệp “Kết thúc” sẽ hiện lên và đài được chọn sẽ được bôi màu.

   Lưu ý: Bạn có thể đặt nhiều nhất là 10 đặt định sẵn.

3. Sau khi đặt các đài, bạn có thể nghe các đài khác bằng cách nhấn phím số tương ứng (nhấn nhanh).

4. Bạn có thể truy cập vào cá c menu tù y chọn sau bằ ng cá ch nhấ n phím mề m bên trá i [T.chọn].

- **Thoát rađiô**

  Dừ ng nghe đà i và trở lại chế độ chờ.

- **Báo thức bằng Rađio**

  Để đặt báo thức bằng rađio. Các bước để đặt báo thức bừng rađio cũng giống như các bước để đặt chuông đồng hồ.
  (Xem trang 49.)

- **Lưu kênh**

  Để lưu đài. Danh sách gồm 10 tình trạng kênh sẽ xuất hiện. Sau khi chọn một kênh (trống), nhấn phím mềm bên trái [Lưu]. Nếu bạn chọn một kênh đã được đặt cho một đài, thông điệp “Thay thế?” sẽ hiện lên. Và nếu bạn chọn **Có**, kênh này sẽ bị thay thế bởi đài mới.

- **Xóa kênh**

  Sau khi chọn kênh để xóa, nhấn phím mềm bên trái [Xóa]. Bạn sẽ được yêu cầu xác nhận hành động này.

- **Kích hoạt loa**

  Chọn menu này để nghe đài qua loa trong. Để tắt loa, chọn “Tắt loa”.

- **Duy Trì Chạy**

  Nếu bạn đặt tùy chọn này là Bật, đài sẽ tiếp tục chạy kể cả khi bạn thoát ra khỏi menu “Nghe đài” và sử dụng các chức năng menu khác.

Lưu ý

- Khi bạn nhận một cuộc gọi, đài sẽ tự động tắt tiếng, và bạn có thể trả lời cuộc gọi này bằng cách nhấn . Khi bạn kết thúc cuộc gọi, đài sẽ được bật trở lại.
- Khi bạn nhận được một tin nhắn, bạn sẽ nghe thấy âm báo nhận tin nhắn và đài tiếp tục chạy.

Kênh [Menu 6-2]

Mở danh sách kênh.

Sau khi lưu các đài vào những kênh đặt trước, bạn có thể nghe đài bằng cách chọn kênh mong muốn.

Ưa thích [Menu 7-1]

Bạn có thể cài đặt tối đa 9 menu mà bạn thường sử dụng trong mục Ưa thích. Bạn có thể truy nhập menu này trực tiếp bằng cách nhấn phím nóng .

Nếu bạn muốn đưa thêm menu vào Ưa thích, chọn <trống> trong danh sách. Nếu menu đã có trong danh sách, cách tùy chọn sau sẽ hiển thị:

- **Chọn** : Kích hoạt menu đã đăng ký.
- **Đổi** : Thay đổi menu.
- **Xóa** : Xóa menu đang đăng ký.
- **Xóa tất cả:** Xóa tất cả menu đã đăng ký trong mục Ưa thích.
- **Thông tin :** Xem thông tin của menu đã đăng ký.

Trò chơi [Menu 7-2]

Điện thoại cung cấp một số trò chơi để giải trí.

Lưu ý

- Các phím điều khiển sẽ khác nhau tùy theo từng trò chơi. Tuy nhiên, mỗi trò chơi sẽ có phần giải thích những phím điều khiển chính.

Những phím điều khiển chung, thông thường khác được mô tả dưới đây.

[Chức năng của các phím bình thường]

: Menu trò chơi

: Phím trở về

: Tạm dừng hoặc trở lại trò chơi

Máy tính [Menu 7-3]

Menu này có chức năng chuẩn như +, -, x, ÷ : **Cộng, Trừ, Nhân** và **Chia**.

1. Nhập số bằng cách nhấn các phím số.
2. Dùng các phím điều hướng để chọn phép toán cần dùng.
3. Sau đó nhập các số cần tính vào.
4. Nhấn phím [Kết quả] để xem xét kết quả
5. Nhấp [Đặt lại] hoặc nhập số khác vào để lặp lại quá trình trên.
6. Sử dụng phím để xóa số hoặc phép toán.
7. Nếu bạn nhấn phím , bạn có thể nhập số âm. Ngoài ra, nếu bạn nhấn phím bạn có thể nhập số thập phân.
8. Để kết thúc chức năng **Máy tính**, nhấn

[Trở lại].

Thư mục riêng [Menu 7-4]

Cho phép bạn xem hình ảnh và âm thanh đã tải về. Chúng có thể được cài đặt làm Hình nền hoặc Kiểu chuông. Bạn có thể xem, nghe, xóa hoặc đổi tên những dữ liệu đã tải về.

Hình ảnh [Menu 7-4-1]

Âm thanh [Menu 7-4-2]

Các menu phụ của từng menu chính

- **Sửa tiêu đề**

  Bạn có thể chính sửa tên cho từng nội dung đã tải về

- **Gửi tin nhắn**

  Bạn có thể soạn Tin ngắn/Tin nhắn đa phương tiện (Tùy thuộc vào loại phương tiện với hình ảnh hay âm thanh đính kèm.

- **Làm hình nền/Làm âm chuông**

  Bạn có thể cài đặt những hình ảnh hoặc âm thanh đã tải về làm hình nền hoặc âm chuông.

- **Xóa**

  Bạn có thể xóa từng nội dung đã tải về.

- **Xóa tất cả**

  Bạn có thể xóa tất cả nội dung đã tải về.

Đổi đơn vị đo [Menu 7-5]

Chức năng này chuyển đổi số đo sang một một đơn vị bạn muốn. Có 4 loại số đo có thể được chuyển đổi là: **Độ dài**, **Diện tích**, **Trọng lượng** và **Thể tích**.

1. Bạn có thể chọn một trong bốn loại đơn vị đo lường bằng cách nhấn phím [Đơn vị].
2. Chọn loại đơn vị chuẩn bằng cách nhấn phím .
3. loại đơn vị bạn muốn quy đổi bằng cách nhấn phím và .
4. Bạn có thể kiểm tra lại giá trị quy đổi của đơn vị mong muốn. Bạn cũng có thể nhập số thập phân bằng cách nhấn phím .

Giờ quốc tế [Menu 7-6]

Bạn có thể xem giờ của những thành phố lớn trên thế giới.

1. Chọn thành phố thuộc múi giờ mong muốn bằng cách nhấn phím , .
2. Bạn cũng có thể đặt giờ hiện tại thành giờ của thành phố bạn chọn bằng cách nhấn phím [Cài đặt].

Ghi âm [Menu 7-7]

Tính năng ghi âm nhớ giọng nói cho phép bạn ghi âm tối đa 10 tin nhắn thoại và mỗi tin có độ dài tối đa 20 giây.

Ghi âm [Menu 7-7-1]

1. Bạn có thể ghi âm thoại trong menu Ghi âm và cũng có thể nhấn và giữ phím ở chế độ chờ để thu.
2. Khi quá trình thu âm bắt đầu, thông báo Đang thu và thời lượng thu còn lại sẽ hiển thị.
3. Nếu bạn muốn kết thúc việc ghi âm nhấn phím [Lưu].
4. Nhập tiêu đề vào rồi nhấn [OK].

Xem danh sách [Menu 7-7-2]

Điện thoại sẽ hiển thị danh sách đoạn ghi nhớ giọng nói. Bạn có thể Phát lại và Xóa đoạn ghi nhớ đã ghi âm.

Tình trạng bộ nhớ [Menu 7-8]

Bạn có thể kiểm tra lượng bộ nhớ còn trống và lượng bộ nhớ của mỗi menu như tin nhắn chữ/ảnh, hộp thư, đến, hộp thư đi.

PC Sync

- PC Sync là một chương trình dành cho việc trao đổi dữ liệu giữ máy PC và Điện thoại bằng cáp truyền dữ liệu. Muốn biết thêm chi tiết về hướng dẫn sử dụng hãy tham khảo phần Trợ giúp đồng bộ với PC trên đĩa.

Điện thoại này hỗ trợ các dịch vụ dựa trên Giao thức ứng dụng Không dây (WAP). Bạn có thể truy nhập những dịch vụ được hỗ trợ bởi nhà điều hành mạng. Các menu dịch vụ cho phép bạn nhận các thông tin như tin tức, dự báo thời tiết và lịch các chuyến bay.

Trang chủ [Menu 8-1]

Dùng để kết nối với trang chủ. Trang Chủ có thể là một trang WAP được xác định sẵn trong cấu hình hoạt động. Nếu bạn không định một trang chủ trong chế độ này, trang này sẽ được xác định bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Các chỉ mục [Menu 8-2]

Nhấn phím [Chọn] để sử dụng các tùy chọn có sẵn hoặc nhấn phím [Trở lại] để thoát khỏi menu này.

• **Kết nối :** Kết nối với chỉ mục được chọn.

• **Thêm :** Thêm một chỉ mục mới theo cách thủ công.

• **Sửa :** Chỉnh sửa tiêu đề và địa chỉ của chỉ mục được chọn.

• **Xóa :** Xóa chỉ mục được chọn khỏi danh sách.

Cấu hình [Menu 8-3]

Bạn có thể tạo tối đa 5 cấu hình và tại một thời điểm chỉ có thể kích hoạt một chế độ sử dụng. Di chuyển đến cấu hình bạn muốn và nhấn để truy nhập vào các tùy chọn hiện có.

• **Kích hoạt**

Bạn có thể kích hoạt cấu hình bạn muốn.

• **Cài đặt**

Bạn có thể chỉnh sửa và thay đổi cài đặt WAP của cấu hình được chọn.

- Trang chủ

Cài đặt này cho phép bạn nhập địa chỉ (URL) của trang mà bạn muốn sử dụng làm trang chủ. Bạn không cần nhập http:// trước mỗi địa chỉ URL vì trình duyệt WAP sẽ tự động đưa chuỗi ký tự này vào.

- Đường truyền

Bạn có thể cài đặt dịch vụ đường truyền dữ liệu.

• **Dữ liệu**

• **GPRS**

- Cài đặt dữ liệu

Chỉ hiển thị khi bạn chọn đường truyền dữ liệu

Địa chỉ IP : Nhập địa chỉ IP của cổng kết nối WAP bạn muốn sử dụng.

Số gọi : Nhập số điện thoại để truy nhập vào cổng kết nối WAP.

Mã nhận dạng : Tên nhận dạng người dùng đối với máy chủ kết nối (không dành cho cổng kết nối WAP).

Mật mã : Bạn phải có mật mã để quay số kết nối máy chủ (KHÔNG PHẢI cổng kết nối WAP) để nhận dạng kết nối của bạn.

Kiểu cuộc gọi : Chọn Analogue hoặc Kỹ thuật số (ISND).

Tốc độ cuộc gọi : Tốc độ kết nối dữ liệu:9600 hoặc 14400.

Thời gian chờ : Bạn cần nhập thời gian ngưng hoạt động. Sau khi nhập, dịch vụ trình duyệt WAP sẽ bị ngưng nếu không có dữ liệu nào được nhập vào hoặc truyền tải.

- Cài đặt GPRS

Cài đặt dịch vụ chỉ có hiệu lực khi GPRS được chọn làm dịch vụ đường truyền.

Địa chỉ IP : Nhận địa chỉ IP của cổng kết nối WAP bạn sử dụng để truy nhập trang WAP

APN : Nhập điểm truy cập của dịch vụ GPRS.

Mã nhận dạng : Nhận dạng người dùng cho máy chủ APN.

Mật mã : Mật mã được máy chủ APN yêu cầu.

- Kiểu kết nối

Các tùy chọn cho loại kết nối là Liên tiếp, Tạm thời hoặc HTTP và tùy thuộc vào cổng bạn đang sử dụng.

Liên tục

Cần xác lập kết nối như gây tăng lưu lượng cho mạng.

Tạm thời

Một dịch vụ không cần xác lập kết nối.

- **Cài đặt proxy**

Địa chỉ IP : Nhập địa chỉ IP của proxy.

Cổng : Nhận số cổng của proxy.

- **Cài đặt DNS**

Nhập DNS chính và thứ cấp nếu yêu cầu.

- **Cài đặt bảo mật**

Tùy thuộc vào cổng kết nối đang sử dụng, bạn có thể chọn **Bật** hay **Tắt**.

• **Đổi tên**

Chỉnh sửa Tên cấu hình.

• **Xóa**

Xóa cấu hình

• **Thêm**

Bạn có thể thêm một cấu hình mới theo cách thủ công.

Truy nhập URL [Menu 8-4]

Bạn có thể kết nối trực tiếp vào trang WAP bạn muốn. Bạn cần phải nhập một địa chỉ URL cụ thể.

Cài đặt b.nhớ đệm [Menu 8-5]

Bạn có thể xóa dữ liệu trong Bộ nhớ đệm và thay đổi chế độ kiểm tra Bộ nhớ đệm.

Xóa b.nhớ đệm [Menu 8-5-1]

Dữ liệu trong bộ nhớ đệm sẽ bị Xóa.

Kiểm tra b.nhớ đệm [Menu 8-5-2]

Bạn có thể cài đặt tùy chọn có kiểm tra bộ nhớ đệm hay không.

Cài đặt cookie [Menu 8-6]

Thông tin hoặc dịch vụ mà bạn đã truy cập được lưu trong bộ nhớ đệm của điện thoại.

Xóa cookie [Menu 8-6-1]

Xóa tất cả nội dung được lưu trong cookie.

Kiểm tra cooke [Menu 8-6-2]

Kiểm tra xem một cookie có được sử dụng hay không.

Chứng nhận bảo mật [Menu 8-7]

Danh sách các chứng nhận hiện có sẽ được hiển thị.

Về cấu hình mặc định [Menu 8-8]

Bạn có thể chuyển tất cả các thông số cài đặt hiện tại về lại giá trị ban đầu.

Phiên bản trình duyệt [Menu 8-9]

Phiên bản trình duyệt WAP sẽ hiển thị.

Nếu bạn đang kết nối mạng, bạn có thể thấy các menu sau:

- **Trang chủ**

  Tham khảo [Menu 8-1].

- **Tải lại**

  Mục này sẽ tải lại trang hiện hành.

- **Chỉ mục**

  Xem [Menu 8-2].

- **Lưu thành chỉ mục**

  Lưu địa chỉ URL hiện hành thành chỉ mục.

- **Truy nhập URL**

  Bạn có thể truy nhập vào trang mong muốn. Trong menu này, bạn cũng có thể chỉnh sửa địa chỉ của trang.

- **Xóa b.nhớ đệm**

  Dữ liệu lưu trong bộ nhớ đệm sẽ bị xóa.

Ứng dụng [Menu 9-1]

Các Menu Java

Di chuyển đến ứng dụng và chọn Chọn.

1. **Tạo mới :** Bạn có thể tạo một thư mục mới.
2. **Chuyển :** Bạn có thể chọn một thư mục mà bạn muốn.
3. **Thông tin Java :** Hiển thị thông tin về Java MIDP
4. **Thông tin :** Hiển thị thông tin về MIDlet được chọn.
5. **Xóa :** Xóa MIDlet được chọn.
6. **Cập nhật :** Truy cập máy chủ và cập nhật ứng dụng MIDlet đã chọn.
7. **T.chọn :** Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu thực hiện một kết nối dữ liệu. Chọn để đặt các tùy chọn kết nối.
8. **Đổi tên :** Bạn có thể đổi tên ứng dụng này.
9. **Thoát :** Thoát khỏi các ứng dụng.

Tải về [Menu 9-2]

Bạn có thể hiệu chỉnh và cài đặt địa chỉ máy chủ MIDlet tải về ứng dụng MIDlet bằng trình duyệt WAP và lưu chúng vào điện thoại. Bạn cũng có thể xem danh sách các ứng dụng MIDlet được lưu trên màn hình Ứng dụng.

Cấu hình [Menu 9-3]

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu một kết nối mạng để hoạt động, ví dụ, chơi game với nhiều người. Bạn có thể cài đặt tối đa là 5 cấu hình và kích hoạt cấu hình bạn muốn. Việc làm này tương tự như cài đặt cấu hình wap. Xem các cấu hình wap khi bạn cài đặt cấu hình này.

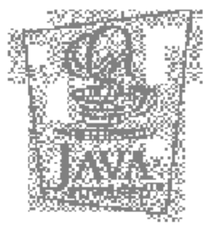

JAVA™ là nhãn hiệu của Sun Mircrosystems, Inc.

Có rất nhiều phụ kiện khác nhau dành cho điện thoại di động của bạn. Bạn có thể chọn những phụ kiện này tùy theo nhu cầu thông tin liên lạc của mình.

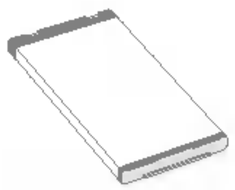

Bộ pin

Bộ Tai Nghe Stereo

Bao gồm tai nghe và micro để cho phép thao tác rảnh tay. Kết nối bộ tai nghe này với điện thoại để nghe đài.

Bộ sạc

Bộ sạc này cho phép bạn sạc pin khi ở xa nhà hoặc văn phòng

.

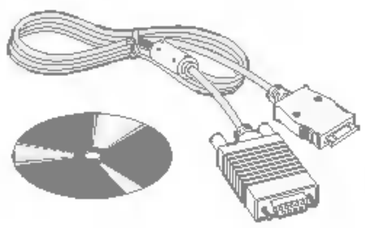

Cáp dữ liệu/CD

Bạn có thể kết nối điện thoại với máy vi tính để trao đổi dữ liệu qua lại.

Lưu ý

- Luôn sử dụng phụ kiện chính hãng LG.
- Việc vi phạm điều này sẽ làm vô hiệu chế độ bảo hành của bạn.
- Phụ kiện có thể khác nhau ở những vùng khác nhau: vui lòng liên hệ với công ty hoặc các đại lý chính thức của công ty để biết thêm chi tiết.

Thông tin tổng quát

Tên sản phẩm : B2000

Hệ thống **:** GSM 900 / DCS 1800 / PCS 1900

Nhiệt độ môi trường xung quanh

Tối đa : +55°C

Tối thiểu : -10°C

ENGLISH

GPRS & MMS Phone

USER'S MANUAL
MODEL: B2000

Please read this manual carefully before operating your mobile phone.
Retain it for future reference.

Congratulations on your purchase of the advanced and compact B2000 mobile phone, designed to operate with the latest digital mobile communication technology.

This user guide contains important information on the use and operation of this phone. Please read all the information carefully for optimal performance and to prevent any damage to or misuse of the phone. Any changes or modifications not expressly approved in this user's guide could void your warranty for this equipment.

Read these simple guidelines. Breaking the rules may be dangerous or illegal. Further detailed information is given in this manual.

Exposure to radio frequency energy

Radio wave exposure and Specific Absorption Rate (SAR) information

This mobile phone model B2000 has been designed to comply with applicable safety requirement for exposure to radio waves. This requirement is based on scientific guidelines that include safety margins designed to assure this safety of all persons, regardless of age and health.

- The radio wave exposure guidelines employ a unit of measurement known as the Specific Absorption Rate, or SAR. Tests for SAR are conducted using standardized method with the phone transmitting at its highest certified power level in all used frequency bands.
- While there may be differences between the SAR levels of various LG phone models, they are all designed to meet the relevant guidelines for exposure to radio waves.
- The SAR limit recommended by the International Commission on Non-Ionizing Radiation Protection (ICNIRP), which is 2W/kg averaged over ten (10) gram of tissue.
- The highest SAR value for this model phone which tested by DASY4 for use at the ear is 1.10 W/kg (10g).
- SAR data information for residents in countries/regions that have adopted the SAR limit recommended by the Institute of Electrical and Electronics Engineers (IEEE), which is 1.6 W/kg averaged over one (1) gram of tissue (for example USA, Canada, Australia and Taiwan).

Product care and maintenance

Warning: Use only batteries, charger and accessories approved for use with this particular phone model. The use of any other types may invalidate any approval or warranty applying to the phone, and may be dangerous.

- Do not disassemble this unit. Take it to a qualified service technician when repair work is required.
- Keep away from electrical appliance such as a TV, radio or personal computer.

- The unit should be situated from heat sources such as radiators or cookers.
- Do not drop.
- Do not subject this unit to mechanical vibration or shock.
- The coating of the phone may be damaged if covered with wrap or vinyl wrapper.
- Use dry cloth to clean the exterior of the unit. (Do not use solvent such as benzene, thinner or alcohol.)
- Do not subject this unit to excessive smoke or dust.
- Do not keep the phone next to credit cards or transport tickets; it can affect the information on the magnetic strips.
- Do not tap the screen with a sharp object; otherwise, it may damage the phone.
- Do not expose the phone to liquid or moisture.
- Use the accessories like an earphone cautiously. Do not touch the antenna unnecessarily.

Efficient phone operation

To enjoy optimum performance with minimum power consumption please:

- Hold the phone as you speak to any other telephone. While speaking directly into the microphone, angle the antenna in a direction up and over your shoulder.
- If your mobile phone supports infrared, never direct the infrared ray at anyone's eye.

Electronics devices

All wireless phones may get interference, which could affect performance.

- Do not use your mobile phone near medical equipment without requesting permission. Avoid placing the phone over the pacemaker, i.e. in your breast pocket.
- Some hearing aids might be disturbed by mobile phones.
- Minor interference may affect TVs, radios, PCs, etc.

Road safety

Check the laws and regulations on the use of mobile phones in the areas when you drive.

- Do not use a hand-held phone while driving.
- Give full attention to driving.
- Use an handsfree kit, if available.
- Pull off the road and park before making and answering a call if driving conditions so require.
- RF energy may affect some electonic system in your motor vehicle such as car stereo, safety equipment.
- When your vehicle is equipped with an Air bag, do not place objects including either installed or portable wireless equiment. It can cause serious injury die to improper performance.

Blasting area

Do not use the phone where blasting is in progress. Observe restrictions, and follow any regulations or rules.

Potentially explosive atmospheres

- Do not use the phone at a refuelling point. Don't use near fuel or chemicals.
- Do not transport or store flammable gas, liquid, or explosives in the compartment of your vehicle, which contains your mobile phone and accessories.

In aircraft

Wireless devices can cause interference in aircraft.

- Turn off your mobile phone before boarding any aircraft.
- Do not use it on the ground without crew permission.

Children

Keep the phone in a safe place out of children’s reach. It includes small parts which if detached may cause a choking hazard.

Emergency calls

Emergency call may not be available under all cellular networks. Therefore, you should never depend solely on the phone for emergency calls. Check with your local service provider.

Battery information and care

- You do not need to completely discharge the battery before recharging. Unlike other battery systems, there is no memory effect that could compromise the battery's performance.
- Use only LG batteries and chargers. LG chargers are designed to maximize the battery life.
- Do not disassemble or short-circuit the battery pack.
- Keep the metal contacts of the battery pack clean.
- Replace the battery when it no longer provides acceptable performance. The battery pack may be recharged hundreds of times until it needs replacing.
- Recharge the battery if it has not been used for a long time to maximize usability.
- Do not expose the battery charger to direct sunlight or use it in high humidity, such as the bathroom.
- Do not leave the battery in hot or cold places, this may deteriorate the battery performance.

Contents

Overview

Parts of the Phone 10
- Front view 10
- Rear view 11

Key Description 12
- Keypad Description 12
- Letter Keys 13

Display Information

Display Information 14
- On-Screen Icons 14

Getting Started

Installation 15
- Inserting the SIM Card 15
- Removing the SIM Card 15
- Installing the Battery 15
- Charging the Battery 16
- Disconnecting the charger 17

Making and Answering Calls 18
- Making a call 18
- International Calls 18
- Making a call using the Phonebook 18

Additional Functions

In call Menu 19
- During a call 19
- Multiparty or Conference Calls 20

Access Codes 22
- PIN code (4 to 8 digits) 22
- PIN2 code (4 to 8 digits) 22
- PUK code (4 to 8 digits) 22
- PUK2 code (4 to 8 digits) 22
- Security code (4 to 8 digits) 22

Accessing the Menu

Menu Tree **23**

Messages [Menu 1] **25**

- Write text message [Menu 1-1] 25
- Write multimedia message [Menu 1-2] 26
- Inbox [Menu 1-3] 29
- Outbox [Menu 1-4] 30
- Drafts [Menu 1-5] 31
- Listen to voice mail [Menu 1-6] 32
- Info message [Menu 1-7] 32
- Templates [Menu 1-8] 33
- Settings [Menu 1-9] 34

Call register [Menu 2] **37**

- Missed calls [Menu 2-1] 37
- Received calls [Menu 2-2] 37
- Dialled calls [Menu 2-3] 37
- Delete recent calls [Menu 2-4] 37
- Call charges [Menu 2-5] 37
- GPRS information [Menu 2-6] 38

Profiles [Menu 3] **39**

- Activate [Menu 3-x-1] 39
- Personalise [Menu 3-x-2] 39
- Rename [Menu 3-x-3] 40

Settings [Menu 4] **41**

- Date & Time [Menu 4-1] 41
- Phone settings [Menu 4-2] 41
- Call settings [Menu 4-3] 42
- Security settings [Menu 4-4] 44
- Network settings [Menu 4-5] 47
- GPRS setting [Menu 4-6] 47
- Reset settings [Menu 4-7] 47

Organiser [Menu 5] **48**

- Alarm clock [Menu 5-1] 48
- Scheduler [Menu 5-2] 48
- Phonebook [Menu 5-3] 49

FM Radio [Menu 6] **54**
- Listen radio [Menu 6-1] 54
- Channels [Menu 6-2] 55

Fun & Tools [Menu 7] **56**
- Favorites [Menu 7-1] 56
- Games [Menu 7-2] 56
- Calculator [Menu 7-3] 56
- My folder [Menu 7-4] 57
- Unit converter [Menu 7-5] 57
- World time [Menu 7-6] 57
- Voice recorder [Menu 7-7] 58
- Memory status [Menu 7-8] 58

Internet [Menu 8] **59**
- Home [Menu 8-1] 59
- Bookmarks [Menu 8-2] 59
- Profiles [Menu 8-3] 59
- Go to URL [Menu 8-4] 61
- Cache settings [Menu 8-5] 61
- Cookies settings [Menu 8-6] 61
- Security certification [Menu 8-7] 61
- Reset profiles [Menu 8-8] 62
- Browser version [Menu 8-9] 62

On browsing menu **63**

Java [Menu 9] **64**
- Applications [Menu 9-1] 64
- Download [Menu 9-2] 64
- Profiles [Menu 9-3] 64

Accessories **65**

Care and Maintenance **66**

Trouble Shooting **67**

Technical Data **68**

Front view

Earpiece
Headset jack
Favorites key
Soft Left key
Radio hot key
Send key
Phone book list key
Star key
Display Screen
Message key
Soft Right key
End/Power key
Clear/Cancel key
Numeric keys
Hash key
Microphone
FM RADIO
CALL
END PWR

Rear view

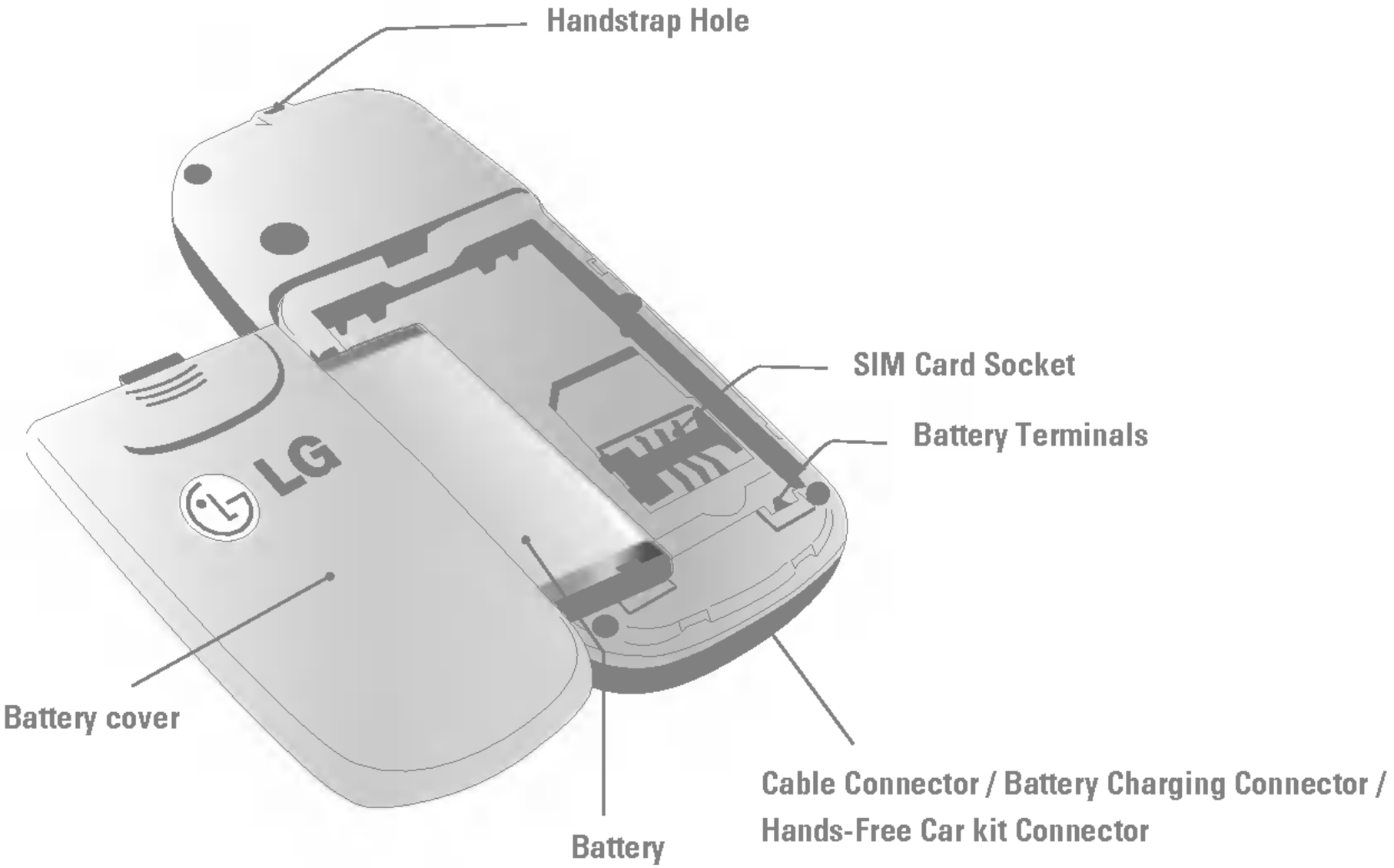
Handstrap Hole
SIM Card Socket
Battery Terminals
LG
Battery cover
Battery
Cable Connector / Battery Charging Connector /
Hands-Free Car kit Connector

The following shows key components of the phone.

Keypad Description

	Soft Left Key / Soft Right Key Each of these keys performs the function indicated by the text on the display immediately above it.
	Navigation Keys Use to scroll through menus and move the cursor. You can also use these keys for quick access to the following functions. • Up navigation key ( ) : A shortcut key to the Favorites menu. • Down navigation key ( ) : A shortcut key to the Phonebook. • Left navigation key ( ): A shortcut key to the FM Radio. • Right navigation key ( ) : A shortcut key to the message inbox.

	Send Key You can dial a phone number and answer a call. If you press this key without entering a number, your phone shows the most recently dialled, received and missed numbers.
	Numeric Keys These keys are used mainly to dial in standby mode and enter numbers or characters in editing mode. When you press these keys for a long time. • Used to call your voicemail box by . • Used to call for international call by . • Used to call Speed dials by from to .
	END/PWR Key Used to end or reject a call. This key is also used as Power Key by pressing this key for a few seconds.

	You can delete the characters, go back to the menu. In addition, you can view voice memo list when you press this key shortly in standby mode. Long press of this key in standby mode starts voice memo recording.

Letter Keys

Each key can be used for several symbols. These are shown below.

	./?!-:'"1
	ABC2ÄÀÁÂÃÅÆÇabcäàáâãåæç
	DEF3ËÈÉÊdefëèéê
	GHI4ÏÌÍÎĞghiïìíîğ
	JKL5jkl
	MNO6ÑÖØÒÓÔÕŒmnoñöøòóôõœ
	PQRS7ßŞpqrsßş
	TUV8ÜÙÚÛtuvüùúû
	WXYZ9wxyz
	[space]0

The screen displays several icons. These are described below.

On-Screen Icons

	Tells you the strength of the network signal.
	Call is connected.
	You can use GPRS service.
	Shows that you are using a roaming service.
	The alarm has been set and is on.
	Tells you the status of the battery.
	You have received a text message.
	You have received a voice message.
	You have received a push message.
	You can view your schedule.
	All audible signals are turned off.
	General menu in profile.
	Loud menu in profile.
	Silent menu in profile.

	Headset menu in profile.
	Car menu in profile.
	You can divert a call.

1. Inserting the SIM Card

Locate the SIM card socket in the back of the phone. Follow the steps below to install the SIM card.

1. Remove the battery if attached.

2. Slide the SIM card into the slot, under the silvery holders, with the golden connectors facing down.

2. Removing the SIM Card

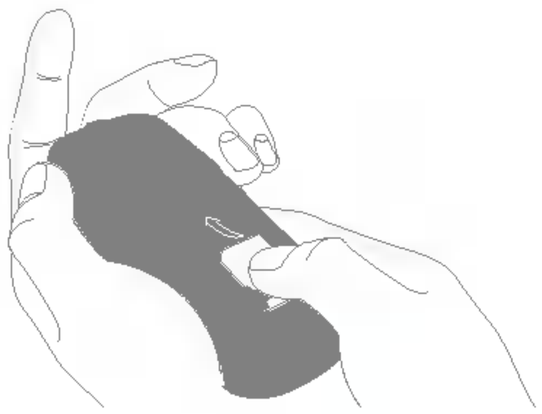

Follow the steps below to Remove the SIM card.

1. Remove the battery if attached.

2. Take out the SIM card from the slot.

Notice

- Removing the battery from the phone whilst it is switched on may cause it to malfunction.
- The metal contact of the SIM card can be easily damaged by scratches. Pay special attention to the SIM card when you handle and install. Follow the instructions supplied with the SIM card.

3. Installing the Battery

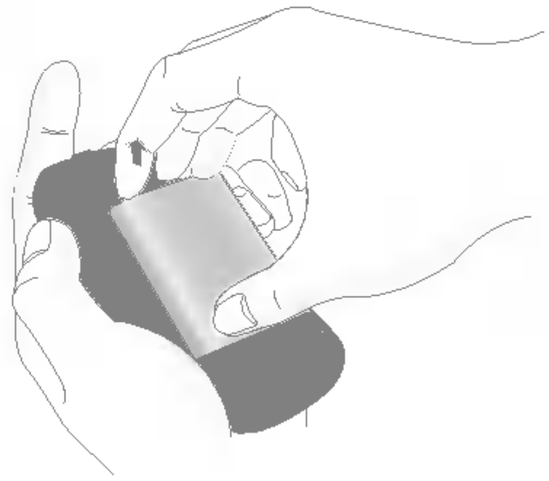

1. Position the lugs on the bottom of the battery into the retaining holder.

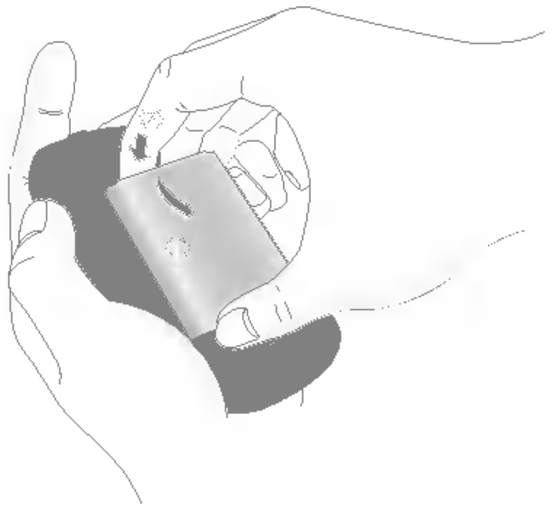

2. Then push to the half of the battery into position.

3. Lay the battery cover in place of the phone and slide it until the latch clicks.

4. Charging the Battery

To connect the travel adapter to the phone, you must have installed the battery.

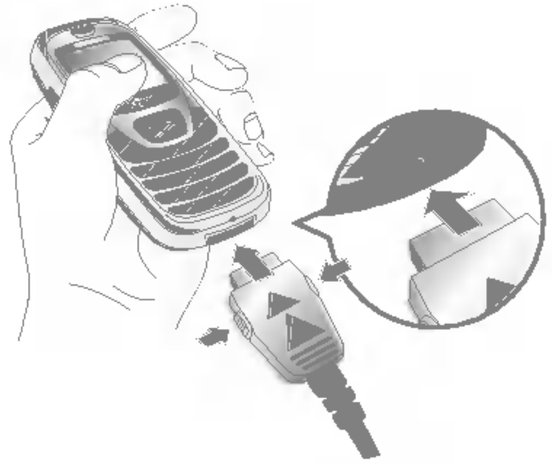

1. With the arrow facing you as shown in the diagram push the plug on the battery adapter into the socket on the bottom of the phone until it clicks into place.

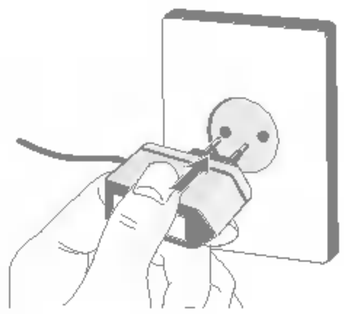

2. Connect the other end of the travel adapter to the mains socket. Use only the included packing charger.

Warning

- Do not force the connector as this may damage the phone and/or the travel adapter.

Note

- "Battery Charging" is displayed on the screen after connecting the travel adapter. Only if the battery is totally empty, Call indicator Light is on without displaying "Battery Charging".

5. Disconnecting the charger

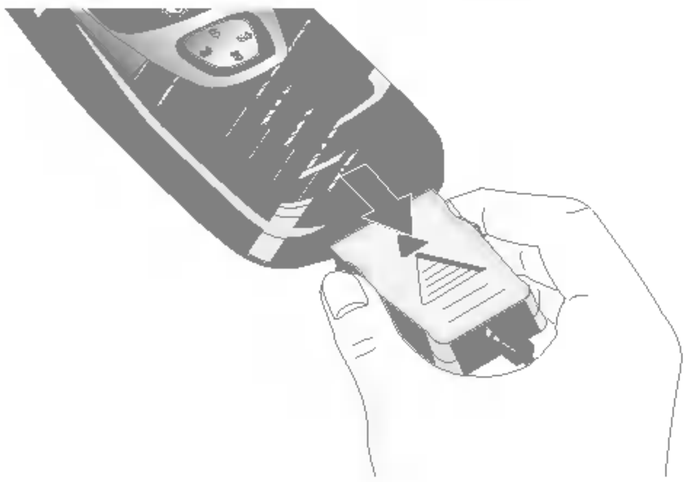

Disconnect the travel adapter from the phone by pressing its side buttons as shown in the diagram.

Note

- Ensure the battery is fully charged before using the phone.
- Do not remove your battery or the SIM card while charging.
- The moving bars of battery icon will stop after charging is complete.

Note

If the battery does not charge,

- switch the phone off.
- ensure the battery is correctly fit.

Making a call

1. Key in phone number including the area code. If you want to delete number, press .
2. Press to call the number.
3. Press to end the call.

International Calls

1. Press and hold the key for the international prefix. “+” character may replace with the international access code.
2. Enter the country code, area code, and the phone number.
3. Press .

Making a call using the Phonebook

1. In standby mode, press [Names].
2. When the menu is displayed, you select Search by pressing .
3. If you find out the desired item through searching by a name or a number, press to call.

The menu displayed on the handset screen during a call is different to the default main menu reached from the idle screen, and the options are described here.

1 During a call

1-1 Putting a Call on Hold

When a call is made or answered, press the [Send] to place it on hold. When a call is held, press the [Send] to make it active.

1-2 Making a Second Call

You can get a dial number from phonebook to make a second call. Press [Names] then select **Search**. To save the dial number into phonebook during call, press [Names] then select **Add new**.

1-3 Swapping Between Two Calls

To switch between two calls, select [Options], then select **Swap** or just press [Send] key. You can make one of two calls focused by pressing up/down arrow key. If you want to end one of two calls, make the call you want to end focused, then press [End] key when the call you want to end is focused.

1-4 Answering an Incoming Call

To answer an incoming call when the handset is ringing, simply press the [Send] key.

The handset is also able to warn you of an incoming call while you are already in a call. A tone sounds in the earpiece, and the display will show that a second call is waiting. This feature, known as Call Waiting, is only available if your network supports it. For details of how to activate and deactivate it see Call waiting [Menu 4-3-4].

If Call Waiting is on, you can put the first call on hold and answer the second, by pressing [Send] or by selecting [Answer], then **Hold & Answer**.

You can end the current call and answer the waiting call by selecting [Menu], then **End & Answer**.

1-5 Rejecting an Incoming Call

When not in a call you can reject an incoming call without answering it by simply pressing the [End] key for a long time.

When in a call you can reject an incoming call by pressing the [Menu] key and selecting **Multiparty / Reject** or by pressing [End] key.

1-6 Muting the Microphone

You can mute the microphone during a call by pressing the [Options] key then selecting **Mute**.
The handset can be unmuted by pressing the [Unmute].
When the handset is muted, the caller cannot hear you, but you can still hear them.

1-7 Switching DTMF Tones on During a Call

To turn DTMF tones on during a call, for example, to allow your handset to make use of an automated switchboard, select [Options], then **DTMF On**.
DTMF tones can be turned off the same way.

1-8 Calling up Messages and SIM Tool Kit main menu

The Messages and SIM Tool kit main menu options can be reached from the in-call menu by selecting [Options]. SIM Tool Kit menu is shown only when SIM in the handset supports SIM Tool Kit service.

2 Multiparty or Conference Calls

The multiparty or conference service provides you with the ability to have a simultaneous conversation with more than one caller, if your network service provider supports this feature.

A multiparty call can only be set up when you have one active call and one call on hold, both calls having been answered. Once a multiparty call is set up, calls may be added, disconnected or separated (that is, removed from the multiparty call but still connected to you) by the person who set up the multiparty call.

The maximum callers in a multiparty call is five. Once started, you are in control of the multiparty call, and only you can add calls to the multiparty call.

2-1 Making a Second Call

You can make a second call while you are already in a call. To do this, enter the second number and press [Send]. When you get second call the first call is automatically put on hold. You can swap between calls by selecting [Options] then **Swap**.

2-2 Setting up a Multiparty Call

You can connect a call on hold to the currently active call to form a multiparty call by selecting [Options] then **Multiparty / Join all**.

2-3 Putting the Multiparty Call on Hold

To put a multiparty call on hold, select [Options] then **Multiparty / Hold all**.

2-4 Activate the Multiparty Call on Hold

To make a multiparty call on hold active, select [Options] then **Multiparty / Join all**.

2-5 Adding Calls to the Multiparty Call

To join an active call to the held multiparty call, select [Options] then **Multiparty / Join all**.

2-6 Displaying Callers in a Multiparty Call

To scroll though the numbers of the callers who make up a multiparty call on the handset screen, press and keys.

2-7 Putting a Member of a Multiparty Call on Hold

To place one selected caller (whose number is currently displayed on-screen) of a multiparty call on hold, select [Options] then **Multiparty / Exclude**.

2-8 A Private Call in a Multiparty Call

To have a private call with one caller of a multiparty call, display the number of the caller you wish to talk to on the screen, then select [Options] and **Multiparty / Private** to put all the other callers on hold.

2-9 Ending a Multiparty Call

The currently displayed caller of a multiparty call can be disconnected by pressing the [End] key.
To end a multiparty call, press [Options] then select **Multiparty / End**.

Selecting [Options] then **Multiparty / End** all, will end all the active and held calls.

You can use the access codes described in this section to avoid unauthorized use of your phone. The access codes (except PUK and PUK2 codes) can be changed by using [Menu 4-4-6].

PIN code (4 to 8 digits)

The PIN (Personal Identification Number) code protects your SIM card against unauthorized use. The PIN code is usually supplied with the SIM card. When **PIN code** is set **On**, your phone will request the PIN code every time it is switched on. On the contrary, when **PIN code** is set **Off**, your phone connects to the network directly without the request PIN code.

PIN2 code (4 to 8 digits)

The PIN2 code, supplied with some SIM cards, is required to access some functions such as Advice of call charge, Fixed Dial number. These functions are only available if supported by your SIM card.

PUK code (4 to 8 digits)

The PUK (PIN Unblocking Key) code is required to change a blocked PIN code. The PUK code may be supplied with the SIM card. If not, contact your local service provider for the code. If you lose the code, contact your service provider.

PUK2 code (4 to 8 digits)

The PUK2 code, supplied with some SIM cards, is required to change a blocked PIN2 code. If you lose the code, contact your service provider.

Security code (4 to 8 digits)

The security code protects the unauthorized use of your phone. It is usually supplied with the phone. This code is required to delete all phone entries and to activate “Reset settings” menu. The default number is “**0000**”.

1 Messages

1 Write text message
2 Write multimedia message
3 Inbox
4 Outbox
5 Drafts
6 Listen to voice mail
7 Info message
8 Templates
9 Settings

2 Call register

1 Missed calls
2 Received calls
3 Dialled calls
4 Delete recent calls
5 Call charges
6 GPRS information

3 Profiles

Vibrate only
Quiet
General
Loud
Headset
Car

4 Settings

1 Date & Time
2 Phone settings
3 Call settings
4 Security settings
5 Network settings
6 GPRS setting
7 Reset settings

5 Organiser

1 Alarm clock
2 Scheduler
3 Phonebook

6 FM Radio

1 Listen radio
2 Channels

7 Fun & Tools

1 Favorites
2 Games
3 Calculator
4 My folder
5 Unit converter
6 World time
7 Voice recorder
8 Memory status

8 Internet

1 Home
2 Bookmarks
3 Profiles
4 Go to URL
5 Cache settings
6 Cookies settings
7 Security certification
8 Reset profiles
9 Browser version

9 Java

1 Applications
2 Download
3 Profiles

10 SIM Service

This menu depends on SIM and the network services.

This menu includes functions related to SMS (Short Message Service), MMS (Multimedia Message Service), voice mail, as well as the network's service messages.

Write text message [Menu 1-1]

You can write and edit text message, checking the number of message pages.

1. Enter the Messages menu by pressing [Select].

2. If you want to write a new message, select Write text message.

3. To make text input easier, use T9. For details, see How to Use T9 (Page 28).

4. Press [Insert] to attach the followings.

5. If you want to set option for your text, or to finish your writing, press [Options].

Note

- The phone which supports EMS release 5 is available to send colour pictures, sounds, text styles, etc.. The other party may not receive pictures, sounds or text styles you sent properly if the phone does not support such options.

Options

- **Send**

  Sends text messages.

  1. Enter numbers of recipient.

  2. Press key to add more recipients.

  3. You can add phone numbers in the phone book.

  4. Press after entering numbers.

- **Save**

  Saves the message.

- **Font**

  You can select Size and Style of fonts.

- **Colour**

  You can select Colour of foreground and background.

- **Alignment**

  You can make the message contents aligned Right, Centre or Left.

- **Add T9 dictionary**

  You can add your own word. This menu can be shown only when edit mode is Predictive (T9Abc/T9abc/T9ABC).

- **T9 languages**

  Select a T9 input mode.

- **Exit**

  If you press Exit while writing a message, you can end the writing message and back to the Message menu. The message you have written is not saved.

Insert

- **Symbol**

  You can add special characters.

- **Picture**

  You can insert the Default pictures or pictures in My folder that are available for short messages.

- **Sound**

  You can insert sounds that are available for short messages.

- **Text templates**

  You can use Text templates already set in the phone.

- **Phonebook**

  You can add phone numbers or e-mail addresses in Phonebook.

- **Signature**

  You can add your contact information to the message.

Write multimedia message [Menu 1-2]

You can write and edit multimedia messages, checking message size.

1. Enter the Messages menu by pressing [Select].
2. If you want to write a new message, select Write multimedia message.
3. You can create a new message or choose one of the multimedia message templates already made.
4. Press Insert to add Symbol, Picture, Sound, Text templates, Phonebook or Signature.

Options

- **Send**

  You can send multimedia messages to multiple recipients, prioritise your message, and make it sent later as well.

- **Preview**

  You can preview multimedia messages you wrote.

- **Save**

  You can save multimedia messages in the drafts or as templates.

- **Add slide**

  You can add a slide before or after current slide.

- **Move to slide**

  You can move to previous or next slide.

- **Delete slide**

  You can delete current slides.

- **Set slide format**

  - Set timer
    You can set timer for slide, text, picture and sound.

  - Swap text and picture
    You can switch the position of picture and text of the message.

- **Remove media**

  You can remove pictures or sounds in the slide. This option can be shown only when any media exists.

- **Add T9 dictionary**

  You can add your own word.This menu can be shown only when edit mode is **Predictive (T9Abc/T9abc/T9ABC)**.

- **T9 languages**

  Select a T9 input mode.

- **Exit**

  You can back to the Message menu.

Note

- If you select the picture ((15K)on writing multimedia message, loading duration will take around 15 seconds at least. Furthermore,you can't activate any key during loading time. After 15 seconds, it is available to write multimedia message.

How to Use T9

T9 allows you to input text quickly. In T9, you only need to press the key with the corresponding letter once.This is based on a built-in dictionary to which you can also add new words.

- **Writing words by using T9.**

1. Start writing a word by using the keys to Press each key only once for one letter. To write for instance '**Girl**', press The characters that you enter appear blocked.

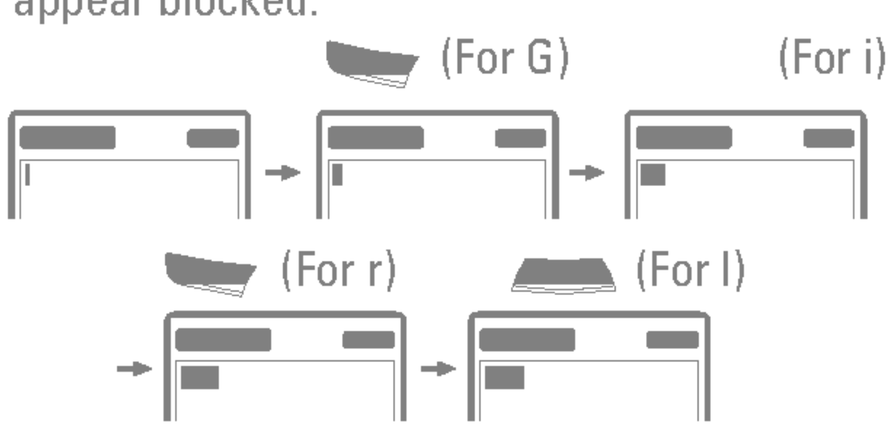

The word changes after each keystroke. Therefore you shouldn't pay too much attention to how the word appears on the display until you have pressed all the appropriate keys .
To delete a character to the left, press To insert several numbers, hold down and key in the numbers.

If you hold down, you can change the type of language. (You can also use options.)
Also, the phone supports three modes: **Predictive** (T9Abc, T9ABC, T9abc), **Multitap** (ABC, abc), **Numeric** (123). If you want to change a mode, press key.

Alternatively : Press key and select insert symbols. Select the desired character and press **Select**.

2. When you have finished writing a word, check whether the word is correct.

If the word is correct : Press and write the next word.

If the word is not correct : Search by (**Previous** and **Next word**).

Alternatively : If there is no word you want you can add your own word.
Press [Options] in the Predictive edit mode. Select Add T9 dictionary Menu. You can see the following.

3. To insert a punctuation mark,press repeatedly until the desired mark appears.

T9 languages

- You can select T9 Languages by selecting Menu. In T9 mode, you can also select T9 Off menu. (Default is T9 On)

Inbox [Menu 1-3]

You will be alerted when you have received messages.They will be stored in Inbox.
In Inbox, you can identify each message by icons. For detail, see the icon directive.

Icon directive

[ ] Multimedia message
[ ] Short message
[ ] SIM message
[ ] Read
[ ] Notified multimedia message

If the phone shows 'No space for SIM message ',you have to delete only SIM messages from Inbox.If the phone displays 'No space for message ',you can make space of each repository as deleting messages,media and applications.

✳ **SIM message**

SIM message means the message exceptionally stored in SIM card. For notified multimedia message, you have to wait for downloading and processing of the message. For notification setting, see [Menu 1-9-2] for detail.
To read a message, select one of the messages by pressing .

Reply

You can reply to the sender.

Forward

You can forward the selected message to another party.

Return call

You can call back to the sender.

Delete

You can delete the current message.

Extract

You can extract picture, sound and text. They will be saved in My folder or Phonebook.

View information

You can view information about received messages; Sender's address, Subject (only for Multimedia message), Message date & time, Message type, Message size.

Replay (applicable to Multimedia message only)

You can replay multimedia messages.

✳ **Receive (In the case of notification message)**

If **Multimedia message** is set to **Auto download** off, you can get only Notification.To receive a message, you need to select [Receive].

Outbox [Menu 1-4]

You can see sent and unsent messages here. For sent message, you can see the delivery status. The browsing is same as that for the inbox message.

Icon directive

[ ] Sent

[ ] Failed

[ ] Delivery confirmed

[ ] SMS sent

✳ **When you already sent the message:**

Forward

You can forward the current message to other recipients.

Delete

You can delete the current message.

View information

You can view information about outbox messages; Recipient 's address, Subject (only for Multimedia message), Message date & time,Message type, Message size.

✳ **When you didn 't send the message:**

View

You can view the messaage.

Send

You can send the message.

Delete

You can delete the current message.

View information

You can view information about outbox messages.

Drafts [Menu 1-5]

You can view the messages saved as a draft.The draft messages are listed with the date and time when they were saved. Scroll through the list using up/down navigation keys.

Icon directive

[ ] Multimedia message

[ ] Text message

[ ] Delivery confirmed

[ ] Delivery confirmed

Each draft has the following options. Press [Options].

View

You can view the selected message.

Edit

You can edit the selected message.

Send

You can send the selected message.

Delete

Deletes the selected message from the drafts folder.

View information

You can view the information of selected message: subject (only for multimedia message), the date and time when saved, message type and size, the priority (only for multimedia message).

Delete all

Deletes all the messages from drafts folder.

Listen to voice mail [Menu 1-6]

You can listen to voice mail.

Info message [Menu 1-7]

Info service messages are text messages delivered by the network to GSM. They provide general information such as weather reports, traffic news, taxis, pharmacies, and stock prices.Each type of information has the number; therefore, you can contact service provider as long as you have input the certain number for the information. When you have received an info service message, you can see the popup message to show you that you have received a message or the info service message is directly displayed. To view the message again or not in standby mode, follow the sequence shown below;

Read [Menu 1-7-1]

1. When you have received an info service message and select **Read** to view the message,it will be displayed on the screen.You can read another message by scrolling , or [Next].
2. The message will be shown until another message is reached.

Topics [Menu 1-7-2]

- **Add new**

  You can add Info service message numbers in the Phone memory with its nickname.

- **View list**

  You can see Info service message numbers which you added. If you press [Options], you can edit and delete info message category which you added.

- **Active list**

  You can select Info service message numbers in the active list.If you activate an info service number, you can receive messages sent from the number.

Templates [Menu 1-8]

Text templates [Menu 1-8-1]

You have 6 text templates. You can change the predefined templates into your favorite ones or fill the <empty>s.

Multimedia templates [Menu 1-8-2]

You can use the following options.

- **Preview**

  You can preview multimedia messages you wrote.

- **Save**

  You can save multimedia messages in the outbox or as templates.

- **Add slide**

  You can add a slide before or after current slide.

- **Move to slide**

  You can move to previous or next slide.

- **Delete slide**

  You can delete current slides.

- **Set slide format**

  - **Set timer**

    You can set timer for slide, text, picture and sound.

- **Remove media**

  You can remove pictures or sounds in the slide.This option can be shown only when any media exists.

- **Add T9 dictionary**

  You can add your own word. This menu can be shown only when edit mode is **Predictive** (**T9Abc/T9abc/T9ABC**).

- **T9 languages**

  Select a T9 input mode.

- **Exit**

  You can back to the Message menu.

Signature [Menu 1-8-3]

You can make your Signature. Key in Name, Phone number, Fax number and Email.

Settings [Menu 1-9]

Text message [Menu 1-9-1]

- **Message types**

  Text, **Voice**, **Fax**, **Natl. paging**, **X.400**, **E-mail**, **ERMES**

  Usually, the type of message is set to **Text**. You can convert your text into alternative formats. Contact your service provider for the availability of this function.

- **Validity period**

  This network service allows you to set how long your text messages will be stored at the message centre.

- **Delivery report**

  If you set to **Yes**, you can check whether your message is sent successfully.

- **Reply via same service centre**

  When a message is sent,it allows the recipients to reply and charge the cost of the reply to your telephone bill.

- **SMS centre**

  If you want to send the text message,you can receive the address of SMS centre through this menu.

Multimedia message [Menu 1-9-2]

- **Priority**

  You can send the message after setting the level of priority: Low, Normal and High.

- **Validity period**

  This network service allows you to set how long your text messages will be stored at the message centre.

- **Delivery report**

  If it is set to Yes in this menu, you can check whether your message is sent successfully.

- **Auto download**

  On: The messages are downloaded automatically on receipt.

  Off: Requires to confirm the message which you want to download.

Home network only: In home network, you can activate Auto download “On ” menu,,Otherwise, you can activate Auto download in roaming network when you set Off.

• **Network settings**

In order to download MMS from the server, you need to set up a CSD or GPRS data connection. If you select multimedia message server,you can set URL for multimedia message server. You can set over 5 profiles to connect service.

- **Homepage**

This menu allows to connect MMS centre (MMSC).

- **Bearer**

• Data

• GPRS

- **Data settings**

Appears only if you select Data settings as a Bearer\service.

IP address

Dial number : Enter the telephone number to dial to access your WAP gateway.

User ID

Password

Call type : Select the type of data call, Analogue or Digital (ISDN).

Call speed : The speed of your data connection 9600 or 14400.

- **GPRS settings**

The service settings are only available when GPRS is chosen as a bearer service.

IP address

APN : Insert APN (Access Point Name) of GPRS.

User ID

Password

- **Connection type**

The options for connection type are Temporary or Continuous.

- **Secure settings**

Depending on the chosen gateway port, you can select this option On or Off.

• **Permitted types**

Personal : Personal message.

Advertisements : Commercial message.

Information : Necessary information.

Voice mail centre [Menu 1-9-3]

You can receive the voicemail if this feature is supported by your network service provider. When a new voicemail is arrived, the symbol will be displayed on the screen. Please check with your network service provider for details of their service in order to configure the phone accordingly.

1. Hold down key in standby mode.

2. You can check the following submenus.

• Home

You can listen to voice mails by selecting Home .

• Roaming

Even when you are in abroad, you can listen to voice mails if roaming service is supported.

Info message [Menu 1-9-4]

(Dependent to network and subscription)

• Receive

- Yes

If you select this menu, your phone will receive Info service messages.

- No

If you select this menu, your phone will not receive Info service messages any more.

• Alert

- Yes

Your phone will beep when you have received Info service message numbers.

- No

Your phone will not beep even though you have received info service messages.

• Languages

You can select the language you want by pressing [On/Off]. Then, the info service message will be shown in the language that you selected.

Push messages [Menu 1-9-5]

You can set the option whether you will receive the message or not.

Missed calls [Menu 2-1]

This menu shows recently missed numbers.You can call these numbers, save and view the date and the time.

Received calls [Menu 2-2]

This menu shows recently received numbers. You can call these numbers, save and view the date and the time.

Dialled calls [Menu 2-3]

This menu shows the latest dialled numbers up to 20.

Delete recent calls [Menu 2-4]

You can delete recent calls of **Missed calls**, **Received calls**, **Dialled calls** or **All calls**.

Call charges [Menu 2-5]

Within these submenus, you can view the duration and the call cost of your calls.

Call duration [Menu 2-5-1]

This function allows you to view the duration of your Last Call, All Calls, Received calls and Dialled calls in hours, minutes and seconds. You can also reset the call timers.

1. Press [Menu] in standby mode.
2. Press for direct access or use and to enter Call **register**, then select **Call charges**.
3. Scroll to highlight **Call duration** and Press [Select].
   The following 5 submenus: **Last call**, **All calls**, **Received calls**, **Dialled calls** and **Reset all**.

Call costs [Menu 2-5-2]

This function allows you to check the cost of your last call, all calls, remaining and reset the cost. To reset the cost, you need the PIN2 code.

1. Press [Menu] in standby mode.
2. Press for direct access or use and to enter **Call register**, then select **Call charges**.
3. Scroll to highlight **Call costs** and Press [Select].
   The following 4 submenus: **Last call**, **All calls**, **Remaining** and **Reset all**.

Note

- The actual cost invoiced for calls by your service provider may vary, depending upon network features, rounding-off for billing, tax, and etc.

Settings [Menu 2-5-3] (SIM Dependent)

- **Set tariff**

  You can set the currency type and the unit price. Contact your service providers to obtain charging unit prices. To select the currency or unit in this menu, you need the PIN2 code.

Note

- When all units have been used, no calls can be made except emergency calls. Depending on the SIM card, you need the PIN2 code to set a call cost limit.

- **Set credit**

  This network service allows you to limit the cost of your calls by selected charging units. If you select **Read**, the number of remaining unit is shown. If you select **Change**, you can change your charge limit.

- **Auto display**

  This network service allows you to see automatically the cost of your last calls. If set to **On**, you can see the last cost when the call is released.

GPRS information [Menu 2-6]

You can check the amount of data transferred over the network through GPRS. In addition, you can view how much time you are online.

Call duration [Menu 2-6-1]

You can check the duration of **Last call** and **All calls**. You can also reset the call timers.

Data volumes [Menu 2-6-2]

You can check the **Sent**, **Received** or All data volumes and **Reset all**.

In this menu, you can adjust and customize the phone tones for different events and environments.

1. Press [Menu] in standby mode.
2. Press for direct access or use and .

Vibrate only

You can adjust the profile as **Vibrate only** if you need vibration mode. In the mode, all kinds of alert are Vibrate or Silent.

Quiet

You can adjust the profile as **Quiet** if you are in quiet place.

General

You can adjust the profile as **General**.

Loud

You can adjust the profile as **Loud** if you are in a noisy environment.

Headset

You can adjust the profile as **Headset** when you put on a headset.

Car

You can adjust the profile as **Car** when you activate Handsfree kit.

Note

- Headset and Car profiles can be activated only when Handsfree kit or Ear microphone put on the handset. However, their properties can be personalised.

Activate [Menu 3-x-1]

Activates the selected Profile.

Personalise [Menu 3-x-2]

Each has the submenus as shown below except for **Vibrate only**.

Call alert type

Allows to select alert type such as Ring, Vibrate, etc. for the incoming for adjusting environment.

Ring tone

Allows to set the ring tone for adjusting environment.

Ring volume

Allows to set the ring volume for adjusting environment. The volume of Power on/off sound and all the alert sounds set according to **Ring volume**.

Message alert type

Allows to alert when receiving a message for adjusting environment.

Message tone

Allows to select the alert tone for message reception.

Keypad volume

Allows to set the keypad volume for adjusting environment.

Keypad tone

Allows to select the keypad tone for adjusting environment.

Effect sound volume

Allows to set the effect sound volume for adjusting environment.

Power on/off volume

Allows to set the power on/off volume for adjusting environment.

Auto answer

This function will be activated only when your phone is connected to the headset or handsfree kit.

- **Off :** The phone will not answer automatically.
- **After 5 secs :** After 5 seconds, the phone will answer automatically.
- **After 10 secs :** After 10 seconds, the phone will answer automatically.

Rename [Menu 3-x-3]

You can change the default profile name except of Vibrate only, Headset, and Car menus.

Note

- If you set the Handsfree kit to the phone, you can't use the vibrate mode related with Call alert type or Message alert menu.In car menu, the following submenus are available;
  - **Call alert type :** Ring, No alert
  - **Message alert type :** Ring once, Ring periodically, No alert

You can set the following menus for your convenience and preferences.

1. Press [Menu] in standby mode.
2. Press for direct access to enter **Settings**.

Date & Time [Menu 4-1]

You can set functions relating to the date and time.

Set date [Menu 4-1-1]

You can enter the current date.

Date format [Menu 4-1-2]

You can set the Date format such as **DD/MM/YYYY**, **MM/DD/YYYY**, **YYYY/MM/DD**. (D: Day / M: Month / Y: Year)

Set time [Menu 4-1-3]

You can enter the current time.

Time format [Menu 4-1-4]

Your can set the time format between 24-hour and 12-hour.

Phone settings [Menu 4-2]

You can set functions relating to the phone.

Wallpaper [Menu 4-2-1]

You can select the background pictures in standby mode.

- **Default**

  You can select a picture or an animation of wallpaper by pressing or .

- **Myfolder**

  You can select a picture or an animation as wallpaper.

Greeting note [Menu 4-2-2]

If you select **On**, you can edit the text which is displayed in standby mode.

Language [Menu 4-2-3]

You can change the language for the display texts in your phone. This change will also affect the Language Input mode.

Backlight [Menu 4-2-4]

You can set the light-up duration of the LCD display.

LCD contrast [Menu 4-2-5]

You can set the brightness of LCD by pressing , .

Information window [Menu 4-2-6]

You can preview the current state of the selected menu before open the menu. The state is shown at bottom of the display.

Menu colour [Menu 4-2-7]

You can select the preferred menu colour among various combination.

Network name [Menu 4-2-8]

If you select on, you can see the network service provider name which is displayed in standby mode.

Call settings [Menu 4-3]

You can set the menu relevant to a call by pressing [Select] in the Setting menu.

Call divert [Menu 4-3-1]

The Call divert service allows you to divert incoming voice calls, fax calls, and data calls to another number. For details, contact your service provider.

- **All voice calls**

  Diverts voice calls unconditionally.

- **If busy**

  Diverts voice calls when the phone is in use.

- **If no reply**

  Diverts voice calls which you do not answer.

- **If out of reach**

  Diverts voice calls when the phone is switched off or out of coverage.

- **All data calls**

  Diverts to a number with a PC connection unconditionally.

- **All fax calls**

  Diverts to a number with a fax connection unconditionally.

- **Cancel all**

  Cancels all call divert service.

The submenus

Call divert menus have the submenus shown below.

- **Activate**

Activate the corresponding service.

To voice mail centre

Forwards to message centre. This function is not shown at All data calls and All fax calls menus.

To other number

Inputs the number for diverting.

To favourite number

You can check recent 5 diverted numbers.

- **Cancel**

Deactivate the corresponding service.

- **View status**

View the status of the corresponding service.

Answer mode [Menu 4-3-2]

• **Press any key**

If you select this menu, you can receive a call by pressing any key except [End] key and key.

• **Send only**

If you select this menu, you can receive a call by only pressing [Send] key.

Send my number [Menu 4-3-3] (network and subscription dependent)

• **On**

You can send your phone number to another party. Your phone number will be shown on the receiver's phone.

• **Off**

Your phone number will not be shown.

• **Set by network**

Select this to reset the phone to the setting that you have agreed upon with your service provider.

Call waiting [Menu 4-3-4] (network dependent)

• **Activate**

If you select Activate, you can accept a waiting (receiving) call.

- **Cancel**

  If you select Cancel, you cannot recognize the waiting (receiving) call.

- **View status**

  Shows the status of Call waiting.

Minute minder [Menu 4-3-5]

If you select **On**, you can check the call duration by beep sound every minute during a call.

Auto redial [Menu 4-3-6]

- **On**

  When this function is activated, the phone will automatically try to redial in the case of failure to connect a call.

- **Off**

  Your phone will not make any attempts to redial when the original call has not connected.

Closed user group [Menu 4-3-7] (network dependent)

Restricts usage of the phone with numbers that belong to certain user groups. When this function is used, every outgoing call is associated with a group index. If a group index is specified, it is used for all outgoing calls. If no group index is specified, the network will use the preferential index (a specific index that is stored in the network).

Default : Activate the default group agreed on with the network operator.

Set : Setting the selected CUG Index.

Edit : Editing the CUG name and CUG Index.

Delete : Deleting the selected CUG.

Delete all : Deleting All CUG.

Security settings [Menu 4-4]

PIN code request [Menu 4-4-1]

In this menu, you can set the phone to ask for the PIN code of your SIM card when the phone is switched on. If this function is activated, you'll be requested to enter the PIN code.

1. Select PIN code request in the security settings menu, and then press [Select].
2. Set On/Off.
3. If you want to change the setting, you need to enter PIN code when you switch on the phone.
4. If you enter wrong PIN code more than 3 times, the phone will lock out. If the PIN is blocked, you will need to key in PUK code.
5. You can enter your PUK code up to 10 times. If you put wrong PUK code more than 10 times, you can not unlock your phone. You will need to contact your service provider.

Phone lock [Menu 4-4-2]

You can use security code to avoid unauthorized use of the phone. Whenever you switch on the phone, the phone will request security code if you set phone lock to **On**. If you set phone lock to **Automatic**, your phone will request security code only when you change your SIM card.

Automatic key lock [Menu 4-4-3]

When you enable Automatic key lock, keypad will be locked automatically on an idle screen after 10 seconds without any key requesting.

Note

- If you want to lock your phone keypad manually, enter Top menu and press key.
- If you want to unlock your phone keypad, press [unlock] key and then press key. But if you enabled Automatic key lock before, your phone keypad will be unlock and then after 10 seconds the keypad will be lock up again automatically.

Call barring [Menu 4-4-4]

The Call barring service prevents your phone from making or receiving certain category of calls. This function requires the call barring password. You can view the following submenus.

- **All outgoing**

  The barring service for all outgoing calls.

- **Outgoing international**

  The barring service for all outgoing international calls.

- **Outgoing international except home country**

  The barring service for all international outgoing calls except home network.

- **All incoming**

  The barring service for all incoming calls.

- **Incoming when abroad**

  The barring service for all incoming calls when roaming.

- **Cancel all**

  You can cancel all barring services.

- **Change password**

  You can change the password for Call Barring Service.

Each call barring menu has following submenus:

- **Activate**

  Allows to request the network to set call restriction on.

- **Cancel**

  Set the selected call restriction off.

- **View status**

  View the status whether the calls are barred or not.

Fixed dial number [Menu 4-4-5] (SIM dependent)

You can restrict your outgoing calls to selected phone numbers. The numbers are protected by your PIN2 code.

- **Activate**

  You can restrict your outgoing calls to selected phone numbers.

- **Cancel**

  You can cancel fixed dialling function.

- **Number list**

  You can view the number list saved as Fixed dial number.

Change codes [Menu 4-4-6]

PIN is an abbreviation of Personal Identification Number used to prevent use by only unauthorized person.

You can change the access codes: **PIN2 code**, **Security code**.

1. If you want to change the Security code/PIN/PIN2 code input your original code, and then press [OK].
2. Input new Security code/PIN/PIN2 code and verify them.

Network settings [Menu 4-5]

You can select a network which will be registered either automatically or manually. Usually, the network selection is set to **Automatic**.

Automatic [Menu 4-5-1]

If you select Automatic mode, the phone will automatically search for and select a network for you. Once you have selected “Automatic”, the phone will be set to “Automatic” even though the power is off and on.

Manual [Menu 4-5-2]

The phone will find the list of available networks and show you them. Then you can select the network which you want to use if this network has a roaming agreement with your home network operator. The phone let you select another network if the phone fails to access the selected network.

Preferred [Menu 4-5-3]

You can set a list of preferred networks and the phone attempts to register with first, before attempting to register to any other networks. This list is set from the phone’s predefined list of known networks.

GPRS setting [Menu 4-6]

You can set GPRS service depending on various situation.

Power on [Menu 4-6-1]

If you select this menu, the phone is automatically registered to a GPRS network when you switch the phone on. Starting a WAP or PC dial-up application created the connection between phone and network and data transfer is possible. When you end the application, GPRS connection is ended but the registration to the GPRS network remains.

When needed [Menu 4-6-2]

If you select this menu, the GPRS connection is established when you connect a WAP service and closed when you end the WAP connection.

Reset settings [Menu 4-7]

You can initialize all factory defaults. You need Security code to activate this function.

Alarm clock [Menu 5-1]

You can set up to 5 alarm clocks to go off at a specified time.

1. Select **On** and enter the alarm time you want.
2. Select the repeat period : **Once**, **Mon~Fri**, **Mon~Sat**, **Everyday**.
3. Select the alarm tone you want and press [OK].
4. Edit the alarm name and press [OK].

Scheduler [Menu 5-2]

When you enter this menu a Calendar will show up. On top of the screen there are sections for date. Also on bottom of the screen there are sections for icons (schedule, memo). Whenever you change the date, the calendar will be updated according to the date. And square cursor will be used to locate the certain day. If you see under bar on the calendar, it means that there is a schedule or memo that day. This function helps to remind you of your schedule and memo. The phone will sound an alarm tone if you set this for the note.

To change the day, month, and year.

	Yearly		Weekly
	Monthly		Daily

Note

- Your phone should be switched on to use this function.

Add new [Menu 5-2-1]

You can edit maximum 39 characters and take up to 20 notes.

- **Schedule**

  Input the subject, the schedule time, the repeat, the alarm by pressing allowed keys.

- **Memo**

  1. Select **Add new** by pressing [Select].
  2. Press **Memo**.
  3. Input the memo and then press [OK].

View [Menu 5-2-2]

Shows the note for the chosen day. Use , to browse through the note lists. If you set alarm for the note, Alarm watch is displayed. At that time, if you press [Select], you can see the note in detail. Press [Options] to delete, edit the note you selected.

View all [Menu 5-2-3]

Shows the notes that are set for all days. Use , to browse through the note lists. You can use the same menu as "**View**" by pressing [Options].

Delete past [Menu 5-2-4]

You can delete the past schedule that has been already notified you.

Delete all [Menu 5-2-5]

You can delete for the all note(s).

Phonebook [Menu 5-3]

1. To use **Phonebook**, press [Names] in standby mode.
2. To use **Phonebook**, press [Menu] in standby mode and select Organiser.

Search [Menu 5-3-1] (Calling from phonebook)

1. In standby mode, press [Names].
2. **Search** by pressing [Select].
3. Enter the name whose phone numbers or e-mail address you want to search or Select 'List' to view phonebook.
4. Instant searching is available by inputting the initial letter of the name or number you want to search.
5. If you want to edit, delete, or copy an entry, select [Options]. The following menu will be displayed.

- **Edit** : You can edit the name, number, E-mail and fax by pressing [OK].
- **Write message** : After you have found the number you want, you can send a message to the selected number.
- **Copy** : You can copy an entry from SIM to phone or from phone to SIM.
- **Main number** : You can select the one out of mobile, home, office that you often use. The main number will be displayed first, if you set this.
- **Delete** : You can delete an entry.

Add new [Menu 5-3-2]

You can add phonebook entry by using this function. Phone memory capacity is 200 entries. SIM card memory capacity depends on the cellular service provider.

You can also save 25 characters of name in The Phone memory, and save characters in the SIM card. The number of character is SIM dependent feature.

1. Open the phonebook first by pressing [Names] in standby mode.
2. Scroll to highlight **Add new**, and press [Select].
3. Select the memory you want to save: **SIM** or **Phone**. If set to Phone, you need to select which number you want as Main number.

a. Press [OK] to input a name.

b. Press [save], then you can input a number.

c. Press [Save], then you can set a group for the entry by pressing , .

d. Press [Save], then you can set a character and a picture for the entry by pressing , , , .

e. Press [Save].

Caller groups [Menu 5-3-3]

You can list up to 20 members per one group. There are 7 groups you can make lists to.

1. In standby mode, press [Names].
2. Scroll to **Caller groups** item then press [Select], and every Group list will be displayed.
3. Select Group name you want by pressing [Select].

- **Member list**

  Shows the group members you have selected.

- **Group ring tone**

  Allows you to specify ring tone for the group members' call.

- **Group icon**

  Allows you to select the icon dependent on Group.

- **Add member**

  You can add group members. Each group member should not exceed 20.

- **Remove member**

  You can remove the member from the Group member list. But the name and the number still remain in phonebook.

- **Rename**

  You can change a group name.

Speed dial [Menu 5-3-4]

You can assign any of the keys, to with a Name list entry. You can call directly by pressing this key for 2-3 seconds.

1. Open the phonebook first by pressing [Names] in standby mode.
2. Scroll to **Speed dial**, then press [Select].
3. If you want to add Speed dial, select (**Empty**). Then, you can search the name in phonebook.
4. Select allocated a name by speed dial, and choose **Change** or Delete to edit the name.

   - **Change**

     You can allocate a new phone number to the dial key.

   - **Delete**

     You can remove the allocated phone number from the dial key.

Settings [Menu 5-3-5]

1. Press [Names] in standby mode.
2. Scroll to **Settings**, then press [Select].

   - **Set memory**

     Scroll to highlight **Set memory**, then press [Select].

     - If you select **Variable**, when adding entry, the phone will ask where to store.
     - If you select **SIM** or **Phone**, the phone will store an entry to SIM or phone.

   - **Search by**

     Scroll to highlight Search by, then press [Select].

     - If you select Variable, the phone will ask how to search.
     - If you select Name or Number, the phone will search an entry by Name or Number.

   - **View options**

     Scroll to highlight View options, then press [Select]

     - **Name only** : Set the phonebook list with displaying only name.
     - **With pictures** : Set the phonebook list with the information of character and picture.

- **Name & number :** Set the phonebook list with displaying name and number.

Copy all [Menu 5-3-6]

You can copy/move entries from SIM card memory to Phone memory and vice versa.

1. Open the Phonebook first by pressing [Names] in standby mode.
2. Scroll to Copy all, then press [Select] to enter this menu.
   - **SIM to Phone :** You can copy the entry from SIM Card to Phone memory.
   - **Phone to SIM :** You can copy the entry from Phone memory to SIM Card.
3. You can see the following submenus.
   - **Keep original :** When copying, Original Dial Number is kept.
   - **Delete original :** When copying, Original Dial Number will be erased.

Delete all [Menu 5-3-7]

You can delete all entries in SIM, Phone, and Voice. This function requires Security code except for voice.

1. Press [Names] in standby mode and select Delete all, press [Select].
2. Then select a memory to erase.
3. Enter security code and Press [OK] or [Back].

Information [Menu 5-3-8]

- **Service dial number**

Use this function to access a particular list of services provided by your network operator (if supported by the SIM card).

1. Open the phonebook first by pressing [Names] in standby mode and select Information.
2. Scroll to Service dial number, then press [Select] to enter.
3. The names of the available services will be shown.
4. Use and to select a service. Press [Send].

- **Memory status**

  This feature allows you to see how many free and in-use are in your phonebook.

  1. Open the phonebook first by pressing [Names] in standby mode. Select Information by pressing [Select].

  2. Scroll to Memory status, then press [OK].

- **Own number (SIM dependent)**

  You can check your own number in SIM card.

You can search radio stations and enjoy listening to the radio.

In standby mode, pressing the Radio hot key ( ) accesses this menu.

Listen radio [Menu 6-1]

Connect the FM Radio headset into headset jack on the left side of the phone to activate this menu.
You can turn on the radio by long press of the Radio hot key ( ). The following screen is displayed.

1. Search the desired radio station using the left/right navigation keys.

   Key operations

Left/Right navigation keys	(Long press) Scans downward/upward downward/upward to the next receivable radio station. (Short press) Changes the frequency 0.05 MHz at a time.
Up/Down navigation keys	Increases/Decreases the volume level (6 volume levels including mute).

Note

- To improve the radio reception, extend the headset cord which functions as the FM antenna.

2. Press and hold down the corresponding number key of a channel to store the currently selected radio station into. “Done” message will be popped up and the selected channel will be coloured.

   Note: You can preset up to 10 channels.

3. After presetting radio channels, you can listen to other channel by pressing the corresponding number key (short press).

4. You can access the following option menus by pressing the left soft key [Options].

- **Exit radio**

  Stops the radio play and goes back to standby mode.

- **Radio alarm**

  To set the radio alarm. The steps to set the radio alarm are same to the ones to set the alarm clock. (See page 48.)

- **Save channel**

  To save the radio station. The list of 10 channel status appears. After selecting an (empty) channel, press the left soft key [Save]. If you select an occupied channel, “Replace?” message will be popped up. And if you select **Yes**, the channel will be replaced by the new station.

- **Delete channel**

  After selecting the channel to delete, press the left soft key [Delete]. You’ll be asked to confirm this action.

- **Activate speaker**

  Select this to listen to the radio through the built-in speaker. To turn off the speaker, select “Deactivate speaker”.

- **Maintain play**

  If you set this option to On, the radio will keep playing even when you get out of the “Listen radio” menu and use other menu features.

Note

- When you receive a call, the radio is muted automatically, and you can answer the call by pressing the . When you end the call, the radio is resumed.
- When you receive a message, you will hear the message receipt tone and the radio keeps playing.

Channels [Menu 6-2]

Opens up the channel list.

After storing radio stations to the preset channels, you can listen to the radio by selecting the desired channel.

Favorites [Menu 7-1]

You can set up to 9 menus which you have used often in Favorites. You can connect this menu directly by pressing hot key .

If you want to register the menu in favorites, select <Empty> on a list. If the menu is already registered, the options are displayed as follows:

- **Select** : Activate the registered menu.
- **Change** : Change the menu.
- **Delete** : Delete the registered menu.
- **Delete all** : Delete all menus which are registered in Favorites.
- **Information** : View the information of registered menu.

Games [Menu 7-2]

The phone offers you the games to play with.

Note

- The control keys are different depending on a game. However, each one has an introduction to explain the main control keys. The rest ones are as follows.

[Common Key Function]

: Game menu

: Back

: Pause or resume a game.

Calculator [Menu 7-3]

This contains the standard functions such as +, -, x, ÷ : **Addition**, **Subtraction**, **Multiplication**, and **Division**.

1. Input the numbers by pressing numeric keys.

2. Use a navigation key to select a sign for calculation.

3. Then input the numbers.

4. Press [Result] to view the result.

5. Press [Reset] or enter numbers to repeat the procedure above.

6. Use key to erase any numbers or signs.

7. If you press key, you can input a minus number. In addition, If you press key, you can input a decimal number.

8. To end **Calculator**, press [Back].

My folder [Menu 7-4]

Enables you to view the downloaded pictures and sounds. They can be set as Wallpaper or Ring tone. You can view, listen, delete or rename downloaded data.

Pictures [Menu 7-4-1]

Sound [Menu 7-4-2]

The Submenus for each main one

- **Send message**

  You can write Short message/Multimedia message (available depending on type of Media) with attachment pictures or sounds.

- **Set as Wallpaper / Set as ring tone**

  You can set downloaded sounds or pictures as wallpaper or Ring tone.

- **Delete**

  You can delete each downloaded content.

- **Delete all**

  You can delete all downloaded contents.

Unit converter [Menu 7-5]

This converts any measurement into a unit you want. There are 4 types that can be converted into units: **Length**, **Area**, **Weight**, and **Volume**.

1. You can select one of four unit types by pressing [Unit] key.
2. Select the standard value by using , .
3. Select the unit you want to convert by pressing and .
4. You can check the converted value for the unit you want. Also, you can input a decimal number by pressing .

World time [Menu 7-6]

You can view clocks of the world's major cities.

1. Select the city belonged to the time zone by pressing , key.
2. You can set the current time to the city time you select by pressing [Set].

Voice recorder [Menu 7-7]

The voice memo feature you to record up to 10 voice messages and each memo is up to 20 Seconds.

Record [Menu 7-7-1]

1. You can record voice memo in Voice recorder menu and also holding down in the standby mode.
2. Once recording is started, the message Recording and the remaining time is displayed.
3. If you want to finish recording, press [Save].
4. Key in Voice memo title, press [OK].

View list [Menu 7-7-2]

The phone shows voice memo list. You can Playback and Delete the recorded voice memo.

Memory status [Menu 7-8]

You can check the size of free memory and each menu of memory such as text/picture message, inbox, outbox.

PC Sync

PC Sync is a program for data exchange between PC and the phone by data cable. For more information, you can use the guide of PC Sync Help file in CD.

The phone supports services based on Wireless Application Protocol (WAP). You can access services supported by your network. The services menu allows you to get the information such as news, weather reports, and flight times.

Home [Menu 8-1]

Connect to a homepage. The homepage may be the site which is defined in the activated profile. It will be defined by Service Provider if you don't make in activated profile.

Bookmarks [Menu 8-2]

Press [Select] to access available options, or press [Back] to exit.

- **Connect** : Connect to the selected bookmark.
- **Add new** : Add a new bookmark manually.
- **Edit** : Edit the title and the address of the selected bookmark.
- **Delete** : Delete the selected bookmark from the bookmark list.

Profiles [Menu 8-3]

You can make up to 5 profiles and activate only one out of them. Scroll to the desired profile and press to access available options.

- **Activate**

  You can activate the profile you want.

- **Settings**

  You can edit and change WAP settings of the selected profile.

  - **Homepage**

    This setting allows you to enter the address (URL) of a site you want to use as homepage. You do not need to type "http://" at the front of each URL as the WAP Browser will automatically add it.

- **Bearer**

You can set the bearer data service.

- **Data**
- **GPRS**

- **Data settings**

Appeares only if you select Data settings as a Bearer\service.

IP address : Enter the IP address of the WAP gateway you want.

Dial number : Enter the telephone number to dial to access your WAP gateway.

User ID : The users identity for your dial-up server (and NOT the WAP gateway).

Password : The password required by your dial-up server (and NOT the WAP gateway) to identify you.

Call type : Select the type of data call: Analogue or Digital (ISDN).

Call speed : The speed of your data connection; 9600 or 14400.

Linger time : You need to enter timeout period. After entering that, the WAP navigation service will be unavailable if any data is not input or transferred.

- **GPRS settings**

The service settings are only available when GPRS is chosen as a bearer service.

IP address : Input the IP address of the WAP gateway you access.

APN : Input the APN of the GPRS.

User ID : The users identify for your APN server.

Password : The password required by your APN server.

- **Connection type**

The options for connection type are Continuous, Temporary or HTTP and depend on the gateway you are using.

Continuous

A confirmed delivery mechanism but generates more network traffic.

Temporary

A non-confirmed (connectionless) service.

- **Proxy settings**

  IP address : Input the IP address of the proxy.

  Port : Input the port number of the proxy.

- **DNS settings**

  Insert the primary and secondary DNS if required by the network operator.

- **Secure settings**

  According to the used gateway port, you can choose this option as **On** or **Off**.

• **Rename**

  Edit the Profile Name.

• **Delete**

  Delete the Profile.

• **Add new**

  You can add a new profile manually.

Go to URL [Menu 8-4]

You can directly connect to the site you want. You need to enter a specific URL.

Cache settings [Menu 8-5]

You can remove the contents of Cache memory or change the Cache mode.

Clear cache [Menu 8-5-1]

The contents of Cache memory will be removed.

Check cache [Menu 8-5-2]

You can set the option whether you will check the cache memory or not.

Cookies settings [Menu 8-6]

The information or services you have accessed are saved in the cache memory of the phone.

Clear cookies [Menu 8-6-1]

Removes all context saved in cookie.

Check cookies [Menu 8-6-2]

Check whether a cookie is used or not.

Security certification [Menu 8-7]

A list of the available certificates is shown.

Reset profiles [Menu 8-8]

You can reset profiles to return to original settings.

Browser version [Menu 8-9]

The WAP Browser version is displayed.

If you are on line, you can view the following menus.

- **Home**

  Refer to [Menu 8-1].

- **Reload**

  Reloads the current page.

- **Bookmarks**

  See [Menu 8-2].

- **Save as bookmark**

  You can save a site as bookmark.

- **Go to URL**

  You can move to the site you want. In this menu, you can also edit the site address.

- **Clear cache**

  The contents of cache memory will be removed.

Applications [Menu 9-1]

Java Menu Options

Scroll to an application and select Options.

1. New : You can create new folder.

2. Move : You can select a folder which you want.

3. About : Shows Java MIDP information.

4. Info : Displays information about the selected MIDlet.

5. Remove : Deletes the selected MIDlet.

6. Update : Accesses the server and updates the selected MIDlet.

7. Options : Some Java applications may require a data connection to be made. Select this to set the connecting options.

8. Rename : You can rename the application.

9. Exit : Exits from Applications.

Download [Menu 9-2]

You can edit and set MIDlet server address. Download MIDlets using WAP Browser and store them in the phone. You can also view the list of MIDlets stored on the Applicatons screen.

Profiles [Menu 9-3]

Some Java applications may require a network connection to operate, for example, multiplayer games. You can set up to 5 profiles and activate the desired one. This is similar to wap profile setting. Refer to wap profiles when you set this.

JAVA™, is a trademark of Sun Microsystems, Inc.

There are various accessories for your mobile phone. You can select these options according to your personal communication requirements.

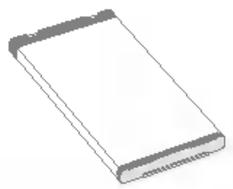

Battery pack

Stereo Headset

Includes earpiece and microphone so allows hands-free operation. Connect this to the phone to listen to the radio.

Travel Adapter

This charger allows you to charge the battery while away from home or your office.

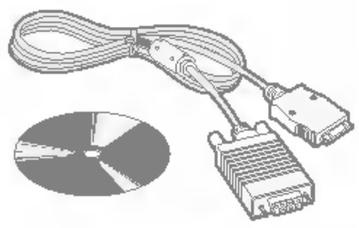

Data cable/CD

You can connect your phone to PC to exchange the data between them.

Note

- Always use genuine LG accessories.
- Failure to do this may invalidate your warranty.
- Accessories may be different in different regions; please check with our regional service company or agent for further enquires.

When using this unit, basic safety precautions as below should be always followed.

- Do not disassemble this unit. (Take it to a qualified service technician when repair work is required.)
- Away from electrical appliance such as a TV, radio or personal computer.
- The unit should be situated away from heat sources such as radiators or cookers.
- Do not drop.
- Do not subject this unit to mechanical vibration or shock.
- The coating of the phone may be damaged if covered with wrap or vinyl wrapper.
- Use dry cloth to clean the exterior of the unit. (Do not use solvent such as benzene, thinner or alcohol.)
- Do not subject this unit to excessive smoke or dust.
- Do not keep the phone next to credit cards or transport tickets; it can affect the information on the magnetic strips.
- Do not tap the screen with a sharp object; otherwise, it may damage the phone.
- Do not expose the phone to liquid or moisture.
- Use the accessories like an earphone cautiously. Do not touch the antenna unnecessarily.

Caring for the Battery

- You do not need to completely discharge the battery before recharging. Unlike other battery systems, there is no memory effect that could compromise the battery's performance.
- Use only LG batteries and chargers. LG chargers are designed to maximize the battery life.
- Do not disassemble or short-circuit the battery pack.
- Keep the metal contacts of the battery pack clean.
- Replace the battery when it no longer provides acceptable performance. The battery pack may be recharged hundreds of times until it needs replacing.
- Recharge the battery if it has not been used for a long time to maximize usability.
- Do not expose the battery charger to direct sunlight or use it in high humidity, such as the bathroom.
- Do not leave the battery in hot or cold places, this may deteriorate the battery performance.

This chapter lists some problems that you might encounter while using your phone. Some problems require that you call your service provider, but most of problems you encounter are easy to correct yourself.

Message	Possible causes	Possible Corrective measures
SIM error	There is no SIM card in the phone or you may have inserted it incorrectly.	Make sure that the SIM card is correctly inserted.
No connection to the network	Signal weak Outside GSM network	Move higher to a window or open space. Check service provider coverage map.
Codes do not match	When you want to change a security code you have to confirm the new code by entering it again. The two codes that you have entered do not match.	Contact your Service Provider.
Function cannot be set	Not supported by Service Provider or registration required	Contact your Service Provider.
Calls not available	Dialling error New SIM card inserted Charge limit reached	New network not authorized. Check for new restrictions. Contact Service Provider or reset limit with PIN 2.
Phone cannot be switched on	On/Off key pressed too briefly Battery empty Battery contacts dirty	Press On/Off key for at least two seconds. Charge battery. Check charging indicator in the display. Clean contacts.

Message	Possible causes	Possible Corrective measures
Charging error	Battery totally empty Temperature out of range Contact problem No mains voltage Charger defective Wrong charger Battery defective	Charge battery. Make sure the ambient temperature is right, wait for a while, and then charge again. Check power supply and connection to the phone. Check the battery contacts, clean them if necessary. Plug in to a different socket or check voltage. If the charger does not warm up, replace it. Only use original LG accessories. Replace battery.
Phone loses network	Signal too weak	Reconnection to another service provider is automatic.
Number not permitted	The Fixed dial number function is on.	Check settings.

General

Product name : B2000

System : GSM 900 / DCS 1800 / PCS 1900

Ambient Temperatures

Max : +55°C

Min : -10°C

Declaration of Conformity

LG Electronics

Suppliers Details

Name

LG Electronics Inc

Address

LG Electronics Inc. LG Kang-nam Tower
679, Yoksam-dong, Kangnam-gu, Seoul, Korea

Product Details

Product Name

GSM 900 / DCS 1800 / PCS 1900 Tri Band Terminal Equipment

Model Name

B2000

Trade Name

LG

CE 0168

Applicable Standards Details

R&TTE Directive 1999/5/EC

EN 301 489-1&7 : 2002
EN 55013 : 2001
EN 55020 : 2002
EN 60950 : 2000
EN 55020 : 2002
3GPP TS 51.010-1,
Selection according to GCF-CC 3.12.0 including requirements of EN 301 511, v9.0.2

Supplementary Information

The conformity to above standards is verified by 7Layers and Phoenix with Certificate No.(NC/12378) and GSM test report (no.WG613517), EMC test report(no. HCT-C04-1212-1), safety test report(no. ITYA0157054M4) and SAR test report(no. TCMA 0866684-01)

I hereby declare under our sole responsibility that the product mentioned above to which this declaration relates complies with the above mentioned standards and Directives

Name	Issued Date
Jin Seog, Kim / Director	22.Mar.2005

Signature of representative

LG Electronics Inc. Amsterdam Office
Veluwezoom15, 1327 AE Almere, The Netherlands
Tel : +31 - 36- 547 - 8940, e-mail : seokim @ lge.com